



CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI SỐ

Tài Liệu:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026

TP. Hồ Chí Minh, 22-04-2026

CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Thời gian	Nội dung cụ thể
13h00 – 13h55	Hướng dẫn Đại biểu và Quý Cổ đông đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2026
13h55 – 14h05	Khai mạc, giới thiệu Đại biểu
14h05 – 14h10	Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội
14h10 – 14h15	Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu Giới thiệu Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội
14h15 – 15h10	Trình Đại hội thông qua các Báo cáo và Tờ trình: <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng Quản trị năm 2025- Báo cáo đánh giá của Ông Nguyễn Duy Tùng – Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025- Báo cáo đánh giá của Ông Trần Bảo Minh – Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025- Báo cáo của UBKT và thành viên độc lập HĐQT trong UBKT- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán- Tờ trình thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026- Tờ trình thông qua Phương án chia cổ tức năm 2025- Tờ trình thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026- Tờ trình thông qua Danh sách các Công ty Kiểm toán được lựa chọn kiểm toán cho năm tài chính 2026- Tờ trình Báo cáo thù lao, UBKT năm 2025 và thông qua Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026- Tờ trình Phê duyệt phương án tái cấu trúc nội bộ theo mô hình công ty holdings- Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty- Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty- Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty- Tờ trình thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT- Tờ trình thông qua Bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031
15h10 – 16h00	Đại hội thảo luận các nội dung Báo cáo, Tờ trình
16h00 – 16h20	Biểu quyết
16h20 – 16h30	Bầu cử
16h30 – 16h45	Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết và bầu cử của Cổ đông
16h45 – 17h00	Bế mạc Đại hội <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026- Tuyên bố bế mạc Đại hội

DANH MỤC TÀI LIỆU

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025	2
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA ÔNG NGUYỄN DUY TÙNG – THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025	19
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA ÔNG TRẦN BẢO MINH – THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025	21
BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN	23
TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	29
TỜ TRÌNH THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026	31
TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ TỨC NĂM 2025	32
TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2026	33
TỜ TRÌNH THÔNG QUA DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN KIỂM TOÁN CHO NĂM TÀI CHÍNH 2026	37
TỜ TRÌNH BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, UBKT NĂM 2025 VÀ THÔNG QUA KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2026	38
TỜ TRÌNH PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC NỘI BỘ THEO MÔ HÌNH CÔNG TY HOLDINGS	40
TỜ TRÌNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CÔNG TY	43
TỜ TRÌNH THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY	48
TỜ TRÌNH THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY ...	59
TỜ TRÌNH THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	70
TỜ TRÌNH BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2026 – 2031	74
PHỤ LỤC 1	76

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty Cổ phần Thế Giới Số năm 2025 bao gồm:

- | | |
|-----------------------|--|
| - Ông Đoàn Hồng Việt | - Chủ tịch HĐQT |
| - Bà Đặng Kiên Phương | - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc |
| - Bà Tô Hồng Trang | - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc |
| - Ông Nguyễn Duy Tùng | - Thành viên HĐQT độc lập |
| - Ông Trần Bảo Minh | - Thành viên HĐQT độc lập |

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") về kết quả công tác quản trị của Hội đồng Quản trị năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Năm 2025, HĐQT Công ty bao gồm 05 thành viên (nhiệm kỳ 2021 – 2026 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 ngày 06/04/2021), trong đó có 02 thành viên độc lập là ông Nguyễn Duy Tùng và ông Trần Bảo Minh. Cơ cấu HĐQT được xây dựng theo hướng cân đối và bổ trợ lẫn nhau giữa các thành viên có kinh nghiệm trong các lĩnh vực quản trị doanh nghiệp, thương mại – phân phối, công nghệ, tài chính và pháp luật. Trong đó, 02 thành viên độc lập HĐQT có chuyên môn sâu về marketing và tài chính, đóng góp góc nhìn khách quan trong việc hoạch định chiến lược phát triển thị trường, quản trị thương hiệu, kiểm soát rủi ro tài chính và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Thành phần HĐQT bảo đảm sự đa dạng về kinh nghiệm, độ tuổi và chuyên môn, đồng thời đáp ứng quy định về tối thiểu 1/3 số thành viên là thành viên độc lập HĐQT, không điều hành, qua đó tăng cường tính minh bạch, độc lập và khách quan trong hoạt động của HĐQT.

Các thành viên HĐQT đều tuân thủ quy định giới hạn về việc kiêm nhiệm chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác. Cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT - CTCP Created Future Chủ tịch HĐQT - CTCP Dịch vụ Phát triển thị trường C.L Chủ tịch HĐQT - CTCP A Chi Sơn Chủ tịch HĐQT - CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Y tế Vinh Đức Thành viên HĐQT - CTCP Dược phẩm Đại Tín
2	Bà Đặng Kiên Phương	Thành viên HĐQT - CTCP A Chi Sơn
3	Bà Tô Hồng Trang	Không kiêm nhiệm Thành viên HĐQT tại công ty khác
4	Ông Nguyễn Duy Tùng	Không kiêm nhiệm Thành viên HĐQT tại công ty khác
5	Ông Trần Bảo Minh	Không kiêm nhiệm Thành viên HĐQT tại công ty khác

Các thành viên Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, bảo đảm nguyên tắc hoạt động minh bạch, thận trọng và vì lợi ích cao nhất của cổ đông. Việc phân công nhiệm vụ giữa các thành viên được thực hiện rõ ràng, phù hợp với năng lực chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn, qua đó nâng cao hiệu quả giám sát, hoạch định chiến lược và quản trị rủi ro.

Với cơ cấu tổ chức hợp lý, sự kết hợp hài hòa giữa kinh nghiệm quản trị, hiểu biết thị trường và chuyên môn sâu trong các lĩnh vực trọng yếu, Hội đồng Quản trị đã và đang tạo nền tảng vững chắc cho việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững, nâng cao giá trị doanh nghiệp và bảo đảm lợi ích lâu dài cho cổ đông.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá kết quả kinh doanh

Kết quả kinh doanh	2024	2025	So sánh với cùng kì	Kế hoạch 2025	Tỷ lệ đạt kế hoạch
Máy tính bảng và máy tính xách tay	6.279	8.397	34%	6.850	123%
Điện thoại di động	9.580	9.357	-2%	10.730	87%
Thiết bị văn phòng	4.386	6.194	41%	5.480	113%
Thiết bị gia dụng	993	1.741	75%	1.340	130%
Hàng tiêu dùng	840	943	12%	1.050	90%
Doanh thu thuần	22.078	26.632	21%	25.450	105%
Lợi nhuận sau thuế	444	547	23%	523	105%

Năm 2025, Công ty ghi nhận mức tăng trưởng doanh thu ấn tượng và chính thức chinh phục cột mốc doanh thu tỷ đô, đạt 26.632 tỷ đồng, tăng 21% so với năm 2024 và hoàn thành 105% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế đạt 547 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ và hoàn thành 105% kế hoạch năm. Kết quả này là nhờ hiệu quả của chiến lược mở rộng danh mục sản phẩm, gia tăng độ phủ thị trường và củng cố quan hệ hợp tác với các đối tác công nghệ toàn cầu. Cơ cấu doanh thu theo ngành hàng có sự chuyển dịch theo hướng đa dạng hơn, trong đó nhiều nhóm sản phẩm mới và tiềm năng ghi nhận tốc độ tăng trưởng cao, đóng góp quan trọng vào động lực tăng trưởng chung của Công ty. Cụ thể:

Màng máy tính xách tay và máy tính bảng: đóng góp 32% tổng doanh thu, đạt 8,397 tỷ đồng, tăng trưởng 34% so với cùng kỳ và vượt 23% kế hoạch năm. Sự tăng trưởng được thúc đẩy từ 3 nguyên nhân chính: nhu cầu nâng cấp thiết bị để đáp ứng yêu cầu AI và hệ điều hành Windows 11 tăng, giá linh kiện tăng khiến giá laptop tăng, chu kỳ thay thế sản phẩm sau đợt đỉnh 2021-2022 do Covid. Kết thúc năm 2025, Digiworld vẫn giữ vững vị trí nhà phân phối lớn nhất tại thị trường Việt Nam.

Màng điện thoại di động tiếp tục là mảng đóng góp doanh thu nhiều nhất với 35%, đạt 9,357 tỷ đồng. Năm 2025 là một năm khó khăn với mảng điện thoại do nhiều nguyên nhân, thị trường bão hòa và lạm phát tăng khiến người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu đối với các sản phẩm không thiết yếu, do cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm cùng phân khúc giá khiến thị phần Xiaomi sụt giảm.

Màng thiết bị văn phòng tăng trưởng mạnh mẽ 41%, đạt doanh thu 6,194 tỷ đồng và vượt 13% kế hoạch năm. Trong đó, động lực tăng trưởng chính đến từ nhóm Server chiếm tỷ trọng 55% doanh thu với mức tăng 66% so với cùng kỳ và nhóm IoT chiếm tỷ trọng 24% doanh thu và đạt mức tăng 46% so với cùng kỳ.

Màng thiết bị gia dụng: doanh thu tăng trưởng ấn tượng với 75%, đạt 1,741 tỷ đồng và vượt 30% kế hoạch năm. Trong năm 2025, DGW đã mở rộng đáng kể hiện diện trong ngành hàng này thông qua hợp tác thêm với các thương hiệu lớn như Philips, Funiki (Hòa Phát), Cuckoo, đồng thời DGW còn phân phối thêm các sản phẩm gia dụng lớn của Xiaomi như tủ lạnh, điều hòa, máy giặt, đóng góp đáng kể vào doanh thu.

Màng hàng tiêu dùng: Năm 2025 là một năm khó khăn đối với các hàng tiêu dùng nhanh, tuy vậy doanh thu của Digiworld vẫn duy trì tăng trưởng 12%, đạt 943 tỷ đồng, hoàn thành 90% kế hoạch năm. Ngành hàng này tiếp tục đóng vai trò bổ trợ trong chiến lược đa dạng hóa, góp phần ổn định dòng doanh thu và giảm mức độ phụ thuộc vào chu kỳ của các ngành hàng công nghệ.

Trong năm 2025, Công ty đang từng bước chuyển dịch từ mô hình phân phối ICT truyền thống sang một nền tảng phân phối đa ngành hàng, trong đó các lĩnh vực mới như thiết bị văn phòng, điện gia dụng và hàng tiêu dùng ngày càng đóng vai trò quan trọng trong chiến lược tăng trưởng dài hạn của Công ty.

2. Kết quả thực hiện các định hướng chiến lược đã đề ra

a) Với định hướng đa dạng hóa nhà cung cấp/sản phẩm và mở rộng mạng lưới phân phối, Digiworld cũng bắt tay hợp tác với nhiều nhà hàng mới trong các ngành hiện tại:

- **Màng điện thoại di động:** hợp tác với thương hiệu Motorola, thương hiệu nổi tiếng quay trở lại với sự tăng trưởng nhanh trong phân khúc điện thoại gập.

Trên thị trường smartphone gập toàn cầu, Motorola đã có cú nhẩy vọt rất đáng chú ý: theo báo cáo từ Counterpoint Research, trong quý 2/2025, Motorola đạt khoảng 28% thị phần

trong phân khúc điện thoại gập, tăng mạnh từ mức 14% ở quý 2/2024. Nhờ đó, Motorola đã vượt qua Samsung ở vị trí số 2 trong phân khúc này, chỉ sau Huawei.

Phân khúc điện thoại gập đang tăng trưởng nhanh, thị trường gập toàn cầu tăng ~45% so với cùng kỳ năm trước.

Từ tháng 11/2025, DGW đã phân phối 5 dòng điện thoại của Motorola thuộc 3 phân khúc giá:

- Điện thoại gập với giá 19 triệu đồng.
- Phân khúc tầm trung giá từ 7-9 triệu đồng.
- Phân khúc giá thấp 3-4 triệu đồng.

- **Mảng thiết bị văn phòng:**

Hợp tác với FSP:

Phân phối các sản phẩm nguồn máy tính, vỏ máy tính và tản nhiệt cho máy tính

Hợp tác với Sony:

Đây là một thương hiệu uy tín và thân thuộc với người tiêu dùng Việt Nam. Trong giai đoạn đầu của việc hợp tác với Sony, DGW sẽ phân phối các sản phẩm như tai nghe, loa di động, hệ thống âm thanh tại gia và máy chơi game PlayStation.

Thị trường máy chơi game cầm tay ở Việt Nam năm 2023 là gần 200 triệu đô, và thị phần của PlayStation là 67,82%. Mảng này được dự báo có tốc độ tăng trưởng kép là 11,4%.

Bên cạnh việc thống trị trong thị trường console, Sony cũng chiếm thị phần khá cao trong các ngành hàng khác như Tivi và Camera, đây là 2 ngành hàng lớn mà DGW có khả năng được triển khai trong giai đoạn hợp tác tiếp theo.

Hợp tác với H3C:

H3C là doanh nghiệp công nghệ thông tin đến từ Trung Quốc, được thành lập năm 2003, chuyên cung cấp giải pháp hạ tầng số, mạng và máy chủ cho doanh nghiệp. Thương hiệu server này tập trung vào các sản phẩm và giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, nổi bật với dòng máy chủ H3C UniServer có hiệu suất xử lý và tính sẵn sàng cao, phù hợp cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- **Mảng thiết bị gia dụng:**

Hợp tác với Cuckoo:

DGW bắt đầu phân phối Nồi cơm điện và các thiết bị gia dụng như lọc không khí, ấm đun nước của thương hiệu Cuckoo. Trong đó dải sản phẩm nồi cơm cao cấp nhập khẩu từ Hàn Quốc ở tầm giá 4 triệu trở lên sẽ là chủ lực.

Hợp tác với Xiaomi MDA, mảng thiết bị gia dụng lớn của Xiaomi:

Năm 2019, Xiaomi lần đầu ra mắt sản phẩm Điều hòa, Tủ lạnh, Máy giặt trên thị trường Trung Quốc, với thị phần là 0%. Tuy nhiên chỉ sau 5 năm hãng đã vươn lên top 4-top 3 trong kênh online điều hòa, với thị phần online khoảng 15-17% và tốc độ tăng trưởng trên 50%. Hãng có chiến lược giá thấp, tích hợp thông minh, khai thác kênh trực tuyến mạnh mẽ để tăng nhanh thị phần.

Đối với Máy giặt, Xiaomi cũng thuộc top 5 thương hiệu máy giặt lớn nhất ở Trung Quốc và tốc độ tăng trưởng đạt +100% trong Q1 2025. Tủ lạnh cũng đạt tăng trưởng +65% trong Q1/2025.

Quy mô thị trường MDA của Việt Nam theo số liệu GfK 2024 đạt gần 4 tỷ USD, và được dự báo tăng trưởng CAGR 7,8% giai đoạn 2025–2030, nhờ đô thị hóa nhanh và sự phổ biến của căn hộ chung cư, làm gia tăng nhu cầu về thiết bị nhỏ gọn, tiết kiệm không gian và đa chức năng.

Bên cạnh đó, công nghệ thông minh (AI, IoT) và thiết bị gia dụng kết nối tiếp tục là động lực chính cho tăng trưởng, khi người tiêu dùng ngày càng am hiểu công nghệ. Các sản phẩm của Xiaomi có lợi thế hơn hẳn các thương hiệu khác là đã có sẵn app Mi home với hệ sinh thái đa dạng, tích hợp với nhiều thiết bị phục vụ đời sống hiện đại.

Từ cuối tháng 9/2025, DGW đã bắt đầu phân phối một số sản phẩm như Máy giặt, với giá 12 triệu đồng, điều hòa với giá từ 11-13 triệu đồng, tủ lạnh 4 cánh với giá chỉ 17 triệu đồng. Đây là những mức giá rất cạnh tranh trên thị trường. Năm 2026, DGW sẽ tiếp tục mang về nhiều mẫu sản phẩm khác tiếp cận người tiêu dùng Việt Nam.

b) Thay đổi logo và bộ nhận diện thương hiệu

	Trước khi thay đổi	Sau khi thay đổi
Logo Công ty Cổ phần Thế Giới Số		
Định vị	Nhà phát triển thị trường MES (Market Expansion Services) hàng đầu Việt Nam	Truly Vietnam – Truly Market Builder

- Ý nghĩa của logo và slogan mới:

Logo mới của Digiworld vẫn giữ tông màu cam chủ đạo và có thêm các yếu tố biểu tượng với nhiều tầng ý nghĩa sâu sắc:

- Ngôi sao 12 cánh: Lấy cảm hứng từ trống đồng, biểu tượng của di sản văn hóa Việt Nam, ngôi sao không chỉ đại diện cho sự bền vững mà còn phản ánh niềm tự hào dân tộc, gắn kết quá khứ và tương lai. Hình ảnh này thể hiện sự thấu hiểu và cam kết của Digiworld trong việc phát triển lâu dài, vững mạnh tại Việt Nam.
- Nút Play: Một yếu tố hiện đại, biểu trưng cho tinh thần tiên phong, không ngừng đổi mới. Nút Play thể hiện sự quyết tâm của Digiworld trong việc phát triển không chỉ ở thị trường nội địa mà còn mở rộng ra toàn cầu, hướng đến những cơ hội mới đầy triển vọng.
- Hình ảnh cánh buồm: Tượng trưng cho khát vọng vươn xa, chinh phục những đỉnh cao mới. Cánh buồm gợi lên hình ảnh của Digiworld trong việc tìm kiếm những cơ hội lớn, vượt qua thử thách và dẫn đầu trên thị trường.

Tất cả những yếu tố này tạo thành một tổng thể mạnh mẽ, thể hiện tinh thần “Là người Việt vì người Việt” cùng cam kết “Nâng tầm Việt Nam” của Digiworld. Logo mới mang thông điệp mạnh mẽ: “Thấu hiểu thị trường – Sẵn sàng hành động – Tiên phong phát triển”.

Tái định vị thương hiệu không chỉ là một cuộc chuyển mình về hình ảnh, mà là lời tuyên bố mạnh mẽ về tầm nhìn dài hạn và cam kết bền vững của Digiworld: Trở thành người khai mở, đồng hành và kiến tạo tương lai cho thị trường Việt Nam.

Với tinh thần “**Truly Vietnam – Truly Market Builder**”, Digiworld tin rằng, mỗi thị trường mới được xây dựng không chỉ bằng chiến lược kinh doanh, mà bằng sự thấu hiểu, lòng kiên định và khát vọng nâng tầm Việt Nam.

Chúng tôi sẵn sàng tiên phong. Sẵn sàng hành động. Và sẵn sàng đồng hành cùng những ai chung khát vọng vì một Việt Nam thịnh vượng hơn, mạnh mẽ hơn.

- **Slogan: “Truly Vietnam – Truly Market Builder”**

Trải qua gần ba thập kỷ phát triển, Digiworld không chỉ là cầu nối đưa những thương hiệu quốc tế đến gần hơn với người tiêu dùng Việt, mà còn là người bạn đồng hành tin cậy của doanh nghiệp trên hành trình tăng trưởng. Tuy nhiên, trong một thế giới đầy biến động, nơi thị trường không ngừng thay đổi và nhu cầu ngày càng đa dạng, Digiworld hiểu rằng: để dẫn đầu, không thể chỉ theo sau xu hướng – mà phải kiến tạo xu hướng.

Từ tinh thần đó, Digiworld chính thức tái định vị thương hiệu với hai trụ cột chiến lược:

- **Truly Vietnam:** Là người Việt, vì người Việt, lấy sứ mệnh “Nâng tầm Việt Nam” làm kim chỉ nam cho mọi hành động.
- **Truly Market Builder - “Markets are built where problems are”:** Digiworld chủ động khai mở thị trường tại nơi những vấn đề chưa được giải quyết, từ đó kiến tạo giải pháp, thiết lập chuẩn mực mới và thúc đẩy sự phát triển bền vững cho toàn hệ sinh thái.

3. Hoạt động của Hội đồng Quản trị

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã có 23 buổi họp thông qua các Quyết định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty và giám sát Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01B/2025/ NQ-DGW	01/01/2025	Thông qua việc ban hành quy chế lương, thưởng
2	02/2025/ NQ-HĐQT	08/01/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – TECHCOMBANK.
3	04/2025/ NQ-HĐQT	13/01/2025	Thông qua việc tách Công ty con và thành lập các công ty mới.
4	07/2025/ NQ-DGW	28/02/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham gia ĐHĐCĐ thường niên 2025.
5	09/2025/ NQ-HĐQT	28/03/2025	Thông qua việc ký kết và thực hiện các giao dịch, hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Thế Giới Số và Người có liên quan.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6	09A/2025/ NQ-HĐQT	31/03/2025	Thông qua việc chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH Một thành viên Digiworld Venture.
7	10B/2025/ NQ-HĐQT	10/04/2025	Thông qua việc Ký hợp đồng với bên liên quan của người nội bộ của Công ty
8	11/2025/ NQ-HĐQT	17/04/2025	Thông qua việc vay vốn, bảo lãnh, mở thư tín dụng, chiết khấu... và bảo đảm cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh 1 Tp. Hồ Chí Minh
9	13/2025/ NQ-HĐQT	06/05/2025	Thông qua việc thanh toán cổ tức năm 2024.
10	15/2025/ NQ-HĐQT	26/06/2025	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025
11	17/2025/ NQ-HĐQT	08/08/2025	Về việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2025
12	19/2025/ NQ-HĐQT	04/09/2025	Bảo lãnh vay vốn với Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) để bảo lãnh cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH MTV 1 Digital Technology (1D)
13	21/2025/ NQ-HĐQT	17/09/2025	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Tân Bình
14	23/2025/ NQ-HĐQT	29/09/2025	Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu không phân phối hết trong đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty
15	25/2025/ NQ-HĐQT	08/10/2025	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty
16	27/2025/ NQ-HĐQT	14/10/2025	Thông qua chấm dứt hoạt động Chi nhánh Nguyễn Đình Chiểu
17	29/2025/ NQ-HĐQT	14/10/2025	Thông qua chấm dứt hoạt động Chi nhánh TP.HCM
18	31/2025/ NQ-HĐQT	15/10/2025	Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty sau khi phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
19	33/2025/ NQ-HĐQT	27/10/2025	Thông qua việc Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB)
20	35/2025/ NQ-HĐQT	25/11/2025	Về việc thay đổi địa điểm Chi nhánh Đà Nẵng

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
21	37/2025/ NQ-HĐQT	26/11/2025	Về việc Chốt danh sách cổ đông để lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
22	39/2025/ NQ-HĐQT	10/12/2025	Về việc Thông qua việc cập nhật vốn điều lệ mới tại Điều lệ Công ty sau khi phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
23	41/2025/ NQ-HĐQT	16/12/2025	Về việc Hủy bỏ lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

a) Tình hình chi trả cổ tức:

Trong năm 2025, DGW đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2024 bằng tiền mặt cho cổ đông theo tỷ lệ 5% (500 đồng/cổ phiếu) vào ngày 04/06/2025.

Tổng số tiền chi trả cổ tức: 107.802.947.775 đồng (đã trừ thuế TNCN).

b) Phát hành thêm cổ phiếu

Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (“ESOP”): Tháng 10/2025, DGW đã hoàn thành việc phát hành thêm 2.000.000 cổ phiếu ESOP cho các cán bộ nhân viên có nhiều đóng góp cho Công ty, căn cứ theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2025.

Số cổ phiếu này bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm, ngày chính thức giao dịch là ngày 12/10/2026.

c) Tình hình thay đổi vốn điều lệ

Tháng 10/2025: Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ do phát hành 2.000.000 cổ phiếu ESOP cho người lao động.

Vốn điều lệ sau khi tăng là: 2.213.201.690.000 đồng

4. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

Digiworld có 02 thành viên độc lập là ông Trần Bảo Minh và ông Nguyễn Duy Tùng. Trong năm 2025, các thành viên độc lập đã tham dự đầy đủ 100% các phiên họp trực tiếp của HĐQT, đưa ra các ý kiến khách quan, độc lập đối với hoạt động của Công ty, đồng thời góp phần duy trì cơ chế kiểm soát và cân bằng cần thiết trong công tác quản trị.

Ông Trần Bảo Minh <i>Thành viên độc lập HĐQT</i>	Ông Nguyễn Duy Tùng <i>Thành viên độc lập HĐQT</i>
Với nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Marketing và phát triển thương hiệu, đặc biệt trong ngành hàng tiêu dùng nhanh (FMCG) – lĩnh vực được kỳ vọng tiếp tục là động lực tăng trưởng dài hạn của Digiworld – ông đã đưa ra các khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp thị, tăng cường nhận diện thương hiệu và mở rộng độ phủ sản phẩm trên thị trường. Đồng thời, ông đóng góp ý	Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, kiểm toán và quản trị doanh nghiệp, ông đóng góp các ý kiến độc lập nhằm tăng cường tính minh bạch, hiệu quả kiểm soát và chuẩn mực quản trị tại Digiworld. Bên cạnh vai trò hỗ trợ cổ đông giám sát khách quan hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, ông còn tham gia tư vấn về quản trị rủi ro và tuân thủ. Đồng thời, kinh nghiệm

kiến trong việc định hướng phát triển ngành hàng và cải thiện trải nghiệm khách hàng, qua đó hỗ trợ Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy tăng trưởng doanh thu ở các phân khúc trọng điểm.	trong ngành dược phẩm và quản trị công ty giúp ông đóng góp vào định hướng phát triển ngành hàng chăm sóc sức khỏe, qua đó hỗ trợ Công ty nâng cao chất lượng quản trị và mở rộng các lĩnh vực kinh doanh tiềm năng.
--	--

Ngoài việc tham dự các phiên họp của Hội đồng Quản trị, trong năm 2025, hai Thành viên độc lập HĐQT đã tổ chức các buổi làm việc riêng nhằm rà soát việc tuân thủ quy định pháp luật và các chuẩn mực quản trị của Công ty; giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc; xem xét và đánh giá các vấn đề trọng yếu một cách khách quan, thận trọng nhằm đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

Chi tiết hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại Báo cáo đánh giá của từng thành viên.

5. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

5.1. Tiểu ban Đầu tư và Phát triển

- Tham mưu với HĐQT xây dựng chiến lược phát triển thị trường, lập kế hoạch triển khai chiến lược dài hạn đối với từng ngành hàng cũng như luôn tìm kiếm các đối tác tiềm năng trong ngành hàng mới để mở rộng danh mục sản phẩm và mạng lưới phân phối của Công ty.
- Thực hiện các công tác thẩm định đầu tư để đánh giá tiềm năng và tính khả thi của các dự án mới, các thương vụ mua bán và sáp nhập.
- Tham gia sâu vào quá trình tái cơ cấu và tổ chức lại hoạt động của các công ty con sau sáp nhập, góp phần đảm bảo bộ máy vận hành hiệu quả, ổn định, tối ưu nguồn lực và từng bước xây dựng nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững trong dài hạn.
- Tiếp cận và nghiên cứu xu hướng thị trường để đưa ra định hướng nâng cao hiệu quả hoạt động để chọn ra phương án thích hợp triển khai trong năm 2026.

5.2. Tiểu ban Lương thưởng

- Đề xuất soát xét, hỗ trợ HĐQT trong việc xây dựng, thực hiện chính sách tiền lương, thưởng và các lợi ích khác trong năm 2025.
- Tiểu ban họp hàng quý để đánh giá quy mô, cơ cấu lương, thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT, bộ máy điều hành, nhân viên Công ty để có điều chỉnh phù hợp nếu cần.
- Đề xuất chính sách phúc lợi, thưởng xứng đáng cho cán bộ nhân viên Công ty dựa trên kết quả làm việc và phù hợp với luật hiện hành.
- Trong năm 2025, Tiểu ban đã tham vấn HĐQT ban hành quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động, nhằm đảm bảo sự công bằng, minh bạch và tạo động lực phấn đấu cho các cán bộ nhân viên.

6. Trách nhiệm môi trường, cộng đồng, xã hội và quản trị

HĐQT nhận thức rằng sự phát triển bền vững của Digiworld không chỉ được đo lường bằng kết quả tăng trưởng kinh tế mà còn gắn liền với trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng và môi trường. Với định hướng phát triển dài hạn và sứ mệnh góp phần nâng tầm Việt Nam, Công ty luôn chủ động thực hiện các cam kết về phát triển bền vững và tạo giá trị tích cực cho xã hội.

Môi trường:

- HĐQT đảm bảo công ty luôn tuân thủ các quy định về môi trường.
- Trong năm 2025, Digiworld không ghi nhận trường hợp vi phạm quy định pháp luật về môi trường và không phát sinh khoản phạt liên quan.
- Công ty tiếp tục triển khai các chính sách và biện pháp nhằm giảm thiểu tác động môi trường như khuyến khích hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần, tăng cường tái sử dụng và tiết kiệm văn phòng phẩm, thúc đẩy thói quen làm việc xanh và tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho nhân viên.

Cộng đồng:

Công ty duy trì chính sách nhân sự theo hướng minh bạch, công bằng và bền vững:

- Đảm bảo cơ hội bình đẳng và môi trường làm việc không phân biệt đối xử.
- Chính sách lương, thưởng và phúc lợi rõ ràng, cạnh tranh.
- Môi trường làm việc an toàn, lành mạnh; tổ chức khám sức khỏe định kỳ.
- Đẩy mạnh đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng cho nhân viên.

Xã hội:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục triển khai nhiều chương trình hướng tới cộng đồng với quy mô và mức độ lan tỏa tích cực:

- Quỹ học bổng "Digiworld ươm mầm xanh": Lũy kể từ khi thành lập: 164 học bổng đã trao, riêng năm 2025: 73 học bổng được trao.
- Chương trình chạy bộ "Bước chân ươm mầm xanh" (mùa thứ 6): thu hút 4.231 người tham gia (trong đó khoảng 500 nhân sự nội bộ).
- Hoạt động hiến máu nhân đạo: 236 đơn vị máu (tương đương khoảng 81.000 ml).
- Tài trợ và đồng hành cùng các hoạt động thể thao, giáo dục và thiện nguyện.
- Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế theo quy định, đảm bảo tuân thủ pháp luật và đóng góp tích cực vào ngân sách nhà nước.

Quản trị công ty:

- Duy trì tính minh bạch và công bố thông tin kịp thời.
- Đối xử bình đẳng với tất cả cổ đông.
- Hệ thống kiểm toán nội bộ, tuân thủ và phòng chống tham nhũng chặt chẽ.
- Sự giám sát độc lập của Hội đồng quản trị và khung quản trị rủi ro.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá chung

HĐQT ghi nhận và đánh giá cao nỗ lực, tinh thần trách nhiệm và năng lực điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025. Ban Tổng Giám đốc đã đưa ra các quyết sách kịp thời, chính xác, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc quản trị rủi ro, đồng thời duy trì sự nhất quán với định hướng chiến lược được thông qua tại ĐHĐCĐ và HĐQT.

Trong bối cảnh kinh tế vĩ mô còn nhiều biến động và môi trường kinh doanh tiếp tục đối mặt với áp lực từ lãi suất, tỷ giá và nhu cầu tiêu dùng phục hồi chưa đồng đều, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành linh hoạt, tối ưu nguồn lực và củng cố nền tảng vận hành nhằm tạo dư địa tăng trưởng cho các giai đoạn tiếp theo.

Qua công tác giám sát hoạt động trong năm 2025, HĐQT nhận thấy:

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai đầy đủ và hiệu quả các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng định hướng đã đề ra.
- Trong bối cảnh thị trường còn nhiều thách thức, Ban Điều hành đã chủ động thích ứng, duy trì hoạt động kinh doanh ổn định, tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, đồng thời linh hoạt triển khai chiến lược đa ngành nhằm tận dụng cơ hội tăng trưởng.
- Nhờ định hướng chiến lược phù hợp và năng lực điều hành linh hoạt, kết quả kinh doanh năm 2025 ghi nhận tăng trưởng tích cực, doanh thu vượt kế hoạch năm và chính thức đạt mốc doanh thu tỷ đô, lợi nhuận tiếp tục tăng trưởng ổn định, phản ánh hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững.
- Công ty duy trì nguyên tắc minh bạch và tuân thủ đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định, đảm bảo tính chính xác và kịp thời đối với cổ đông và nhà đầu tư.
- HĐQT ghi nhận những cải tiến trong việc kiện toàn cơ cấu tổ chức, chuẩn hóa quy trình và nâng cao hiệu quả vận hành theo hướng tinh gọn, góp phần nâng cao năng suất lao động và hiệu quả quản trị nội bộ.

Với những kết quả đạt được cùng nền tảng vận hành ngày càng vững chắc, HĐQT đánh giá cao nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và củng cố vị thế của Digiworld trên thị trường. Phát huy lợi thế là nhà cung cấp dịch vụ phát triển thị trường toàn diện và linh hoạt, cùng với đội ngũ lãnh đạo giàu kinh nghiệm và tinh thần đổi mới, HĐQT tin tưởng Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục tạo ra những bước tiến tích cực và đạt được các mục tiêu tăng trưởng trong năm 2026.

Những mặt làm tốt

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả, đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu trọng yếu được Đại hội đồng cổ đông giao.

Trong đó:

- Doanh thu và lợi nhuận sau thuế đều vượt khoảng 5% kế hoạch năm, đồng thời các chỉ tiêu sinh lời như ROE đạt trên 17% và EPS tăng 22% so với cùng kỳ, phản ánh chất lượng tăng trưởng được cải thiện.
- Tiếp tục duy trì chính sách tài chính thận trọng, cơ cấu nợ vay ngắn hạn chủ yếu dưới 3 tháng và tỷ lệ nợ vay trên vốn chủ sở hữu được kiểm soát dưới ngưỡng 1 lần (đạt 0,83 trong năm 2025), góp phần đảm bảo an toàn tài chính và khả năng thanh khoản.
- Chi phí vận hành được kiểm soát hiệu quả và có xu hướng giảm. Cụ thể, tỷ lệ chi phí bán hàng trên doanh thu giảm từ 5,8% xuống 5,1%, và tỷ lệ chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu giảm từ 1,1% xuống 0,8%, thể hiện nỗ lực tối ưu hóa hoạt động và nâng cao hiệu suất vận hành.
- Biên lợi nhuận ròng được cải thiện, tăng từ mức 2% lên 2,1%, cho thấy hiệu quả kinh doanh có sự cải thiện tích cực.

- Thực hiện chi trả cổ tức tiền mặt 5% (tương đương 500 đồng/cổ phiếu) trong thời gian 40 ngày kể từ khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo quyền lợi của cổ đông theo đúng cam kết.
- Hoàn thành việc chuẩn hóa và số hóa hệ thống văn bản nhân sự theo hướng đồng bộ, minh bạch và phù hợp với thực tiễn vận hành, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và giảm thiểu rủi ro vận hành.
- Triển khai tái cấu trúc danh mục đầu tư thông qua việc thoái 81% vốn tại Digiworld Venture, qua đó gián tiếp thoái khỏi khoản đầu tư tại Vietmoney, phù hợp với định hướng tập trung vào các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

Những mặt chưa làm được và nguyên nhân

Bên cạnh các kết quả đạt được, một số ngành hàng chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, cụ thể là mảng điện thoại di động và hàng tiêu dùng.

Nguyên nhân chủ yếu đến từ yếu tố thị trường, khi nhu cầu tiêu dùng đối với các sản phẩm không thiết yếu có xu hướng suy giảm trong bối cảnh kinh tế còn nhiều biến động, áp lực lạm phát và cạnh tranh gia tăng. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến sức mua và tốc độ tăng trưởng của các ngành hàng nêu trên.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt là Tổng Giám đốc, đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được HĐQT giao phó. Hội đồng Quản trị ghi nhận và đánh giá cao năng lực điều hành, tinh thần chủ động và sự linh hoạt của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các phương án kinh doanh, đồng thời tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật hiện hành và quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Ban Tổng Giám đốc duy trì chế độ báo cáo định kỳ hàng quý tới Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cũng như những thuận lợi và thách thức trong công tác điều hành. Trước những biến động của môi trường kinh tế và thị trường, Ban Tổng Giám đốc, đứng đầu là Tổng Giám đốc, đã điều hành linh hoạt nhằm duy trì sự ổn định hoạt động, bảo toàn các giá trị cốt lõi của Công ty về nhân sự, tài chính và nền tảng công nghệ, đồng thời từng bước củng cố nền tảng cho tăng trưởng bền vững trong các giai đoạn tiếp theo.

HĐQT tin tưởng rằng, với năng lực quản trị và kinh nghiệm điều hành đã được khẳng định, Ban Tổng Giám đốc sẽ tiếp tục điều hành Công ty hiệu quả, góp phần quan trọng vào sự phát triển ổn định và thành công lâu dài của Digiworld.

3. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác

Trong năm 2025, các thành viên Ban Điều hành đã thực hiện tốt vai trò và trách nhiệm được giao trong việc dẫn dắt và điều phối hoạt động của các bộ phận chuyên môn, hướng tới mục tiêu phát triển chung và lợi ích cao nhất của Công ty. Sự phối hợp hiệu quả trong công tác điều hành đã góp phần duy trì niềm tin của người lao động, đối tác, khách hàng và các bên liên quan đối với Digiworld.

Các quy chế và quy định trong hoạt động điều hành, cũng như cơ chế phân cấp quản trị theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các Nghị quyết của HĐQT, được tuân thủ nghiêm túc trong quá trình vận hành. Công tác công bố thông tin, lập và công bố báo cáo tài chính, báo cáo quản trị công ty được triển khai kịp thời, minh bạch và đúng quy định, qua đó góp phần nâng cao tính minh bạch và uy tín của Công ty trên thị trường.

IV. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Về hoạt động kinh doanh

- Digiworld xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2026 với mục tiêu tăng trưởng so với kết quả thực hiện năm 2025, hướng tới phát triển bền vững và củng cố vị thế là “Công ty tỷ đô”. Cụ thể:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (tỷ đồng)	Tăng trưởng so với năm 2025
Doanh thu	31.500	18%
Lợi nhuận sau thuế	660	20%

- Digiworld tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác chiến lược bền chặt với các đối tác hiện hữu, đồng thời chủ động tìm kiếm và phát triển quan hệ với các đối tác tiềm năng trong các lĩnh vực công nghệ, thiết bị số và hàng tiêu dùng nhằm mở rộng danh mục sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Công ty tiếp tục mở rộng hệ thống phân phối đa ngành, nâng cấp cơ sở vật chất, tối ưu năng lực logistics và phát triển đội ngũ nhân sự nhằm thúc đẩy các ngành hàng mới, gia tăng độ phủ thị trường và nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Digiworld tập trung phát triển các giải pháp hạ tầng số, thiết bị công nghệ và trung tâm dữ liệu nhằm đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số ngày càng gia tăng của doanh nghiệp.
- Đồng thời, Công ty tăng cường hợp tác với các thương hiệu công nghệ và đối tác quốc tế, tận dụng xu hướng đổi mới công nghệ để tạo động lực tăng trưởng dài hạn.
- Ngành hàng tiêu dùng và thiết bị gia dụng tiếp tục được phát triển theo hướng nâng cao hiệu quả phân phối, mở rộng độ phủ và tối ưu danh mục sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường.
- Digiworld tăng cường ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động vận hành nhằm nâng cao hiệu quả quản trị chuỗi cung ứng, tối ưu tồn kho và cải thiện hiệu suất sử dụng vốn.
- Công ty duy trì chính sách quản trị tài chính thận trọng, kiểm soát đòn bẩy ở mức an toàn và tối ưu dòng tiền nhằm đảm bảo nền tảng tài chính vững chắc phục vụ mục tiêu tăng trưởng bền vững.

2. Về quản trị Công ty và phát triển bền vững

➤ Mục tiêu ngắn hạn

- Tiếp tục mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động quan hệ Nhà đầu tư và Công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch và công bằng.
- Không ngừng nâng cao năng lực và chuyên môn cho các thành viên HĐQT, Ban điều hành, Người phụ trách quản trị Công ty và các vị trí lãnh đạo chủ chốt khác thông qua đào tạo nội bộ kết hợp với các khóa học chuyên sâu về quản trị doanh nghiệp từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các tổ chức uy tín.

- Đẩy mạnh chiến lược gắn kết các bên liên quan, thu thập ý kiến phản hồi từ cổ đông, nhân viên, khách hàng và cộng đồng để đảm bảo sự liên kết giữa hoạt động kinh doanh của công ty và lợi ích của các bên liên quan.
- Duy trì việc đánh giá tác động môi trường, xác định các giải pháp giảm thiểu khí thải carbon, hạn chế chất thải và tối ưu hóa việc sử dụng tài nguyên.
- Thành lập Tiểu ban Phát triển bền vững để xây dựng và giám sát chiến lược phát triển bền vững, đảm bảo cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Đồng thời, tiểu ban quản lý các chỉ số ESG, đề xuất sáng kiến về môi trường, xã hội và quản trị nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động bền vững. Bên cạnh đó, tiểu ban thúc đẩy các chương trình trách nhiệm xã hội (CSR), hỗ trợ cộng đồng và phúc lợi nhân viên.

➤ **Mục tiêu dài hạn**

- Tập trung nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở áp dụng tối đa các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn.
- Tìm kiếm và bổ nhiệm các thành viên HĐQT mới có tư duy đột phá và tầm nhìn chiến lược nhằm thúc đẩy sự đổi mới mạnh mẽ. Đồng thời, tăng cường sự tham gia của các thành viên độc lập HĐQT, khuyến khích họ đưa ra phân tích chuyên sâu và đề xuất thực tiễn, góp phần nâng cao chất lượng thảo luận và quyết định của HĐQT.
- Việc cập nhật kiến thức và thông lệ quốc tế về quản trị doanh nghiệp được duy trì thường xuyên, đồng thời công ty chủ động chia sẻ thông tin về quản trị và mô hình tổ chức với các cổ đông lớn là các quỹ đầu tư nước ngoài, tận dụng kinh nghiệm của họ để phát triển mô hình quản trị theo chuẩn mực quốc tế.
- Đẩy mạnh tích hợp ESG trong quản trị hướng đến phát triển bền vững thông qua lộ trình chuyển đổi để hiện thực hóa các mục tiêu, cam kết đã đề ra. Hợp tác với các nhà cung cấp để thúc đẩy tính bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng, nhấn mạnh các hoạt động tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm, đảm bảo quyền lợi người lao động và giảm tác động môi trường.
- Xây dựng lộ trình chuyển đổi sang các nguồn năng lượng tái tạo, như năng lượng mặt trời hoặc năng lượng gió, để giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và giảm thiểu lượng khí thải carbon.

➤ **Chiến lược ESG đến năm 2030**

- Về môi trường: chúng tôi đặt mục tiêu giảm 50% khí thải, trồng 1 triệu cây xanh và đạt 100% quy trình nội bộ không giấy tờ – những hành động thiết thực nhằm gìn giữ hành tinh xanh cho thế hệ tương lai.
- Về xã hội: DGW chú trọng trách nhiệm cộng đồng thông qua việc trao tặng 200 suất học bổng, tổ chức các hoạt động thể thao với mục tiêu chạy 1 triệu km cùng 50.000 người tham gia, và hiến tặng 1.000 đơn vị máu – lan tỏa tinh thần nhân ái trong xã hội.
- Về quản trị: công ty đảm bảo công bố thông tin kịp thời và minh bạch, tăng cường tương tác với cổ đông và duy trì tiêu chuẩn tuân thủ cao. Công ty cam kết thực hiện 100% công bố thông tin song ngữ đúng thời hạn, chủ động tiếp nhận và phản hồi đầy đủ các yêu cầu từ cổ đông, đồng thời duy trì hệ thống quản trị và kiểm soát nội bộ chặt chẽ nhằm đảm bảo không phát sinh các vi phạm quy định hoặc sai phạm tuân thủ trọng yếu.

V. THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Bảng kê chi tiết thù lao HĐQT năm 2025:

Đơn vị tính: VND

Stt	Thành viên HĐQT	Chức danh	Thù lao	Lương	Tổng cộng
1	Ông Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT		200.863.000	200.863.000
2	Bà Đặng Kiện Phương	Thành viên HĐQT		204.516.000	204.516.000
3	Bà Tô Hồng Trang	Thành viên HĐQT		192.452.000	192.452.000
4	Ông Trần Bảo Minh	Thành viên HĐQT độc lập	120.000.000		120.000.000
5	Ông Nguyễn Duy Tùng	Thành viên HĐQT độc lập	120.000.000		120.000.000
Tổng cộng			240.000.000	597.831.000	837.831.000

VI. BÁO CÁO CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN

Trong năm 2025, Digiworld đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các Công ty con của Digiworld thông qua hoạt động đầu tư, cung cấp dịch vụ... Chi tiết như sau:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phát triển thị trường C.L	Công ty con gián tiếp	0301483375 15/12/1998 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa Etown Central, số 11, Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Tp. Hồ Chí Minh	229.476.760.548	Thu tiền cho vay
					55.940.035.559	Cho vay
					4.130.699.110	Lãi cho vay
					1.294.599.137	Mua hàng hóa
					230.090.850	Cung cấp dịch vụ
					53.305.002	Bán hàng hóa
2	Công ty TNHH Một thành viên 1 Digital Technology	Công ty con gián tiếp	0313318520 23/06/2015 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa Etown Central, số 11, Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Tp. Hồ Chí Minh	215.450.000.000	Thu tiền cho vay
					193.450.000.000	Cho vay
					92.796.321.869	Bán hàng hóa
					92.076.682.590	Mua hàng hóa
					2.192.990.087	Lãi cho vay
					103.344.885	Mua dịch vụ
					92.593	Cung cấp dịch vụ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
3	Công ty Cổ phần A Chi Sơn	Công ty con gián tiếp	0303055657 29/08/2003 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	100 Nguyễn Thị Minh Khai. P. Xuân Hòa, Tp.HCM	36.400.000.000	Thu tiền cho vay
					18.800.000.000	Cho vay
					4.309.054.047	Bán hàng hóa
					199.213.014	Lãi cho vay
4	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Đại Tín	Công ty liên kết gián tiếp	0312587344 13/12/2013 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Y1 Đường Hồng Lĩnh, Cư Xá Bắc Hải, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	118.186.737.450	Bán hàng hóa
					2.121.921.225	Cung cấp dịch vụ
5	Công ty TNHH Một Thành viên Dpharma	Công ty con gián tiếp	0317147442 10/02/2022 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	195 – 197 Nguyễn Thái Bình, Phường Bến Thành, Tp.Hồ Chí Minh	5.229.816.420	Mua dịch vụ
6	Công ty TNHH B2x Care Solutions Việt Nam	Công ty con gián tiếp	0314410575 17/05/2017 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Số 65A Hồ Xuân Hương, Phường Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh	644.511.884	Cung cấp dịch vụ
					19.490.379	Bán hàng hóa
7	Công ty Cổ phần Việt Money	Công ty con gián tiếp đến 31.03.2025	0314001526 08/09/2016 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	146, đường Lý Thường Kiệt, Phường Diên Hồng, TP Hồ Chí Minh	10.525.833.333	Cho vay
					8.500.000.000	Thu tiền cho vay
					2.241.805.621	Lãi cho vay
					7.723.644	Bán hàng hóa
8	Công ty TNHH Nexta Capita	Công ty con trực tiếp	0318829328 06/02/2025 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	35.400.000.000	Góp vốn
					54.545.454	Cung cấp dịch vụ
9	Công ty TNHH Một Thành viên Digiworld Venture	Công ty con trực tiếp	0313309149 16/06/2015 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	195 - 197 Nguyễn Thái Bình, P. Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh	57.200.000.000	Cần trừ nợ vay
10	Bà Tô Tiểu Yến	Chị của Thành viên HĐQT	001161032560 04/02/2022 Cục trưởng cục CSQL HC về TTXH	33 Ngõ 82 Chùa Láng, Phường Láng, Hà Nội	30.000.000	Thuê nhà

Trên đây là báo cáo một số nét chính về hoạt động của HĐQT công ty trong năm 2025 và phương hướng hoạt động trong năm 2026. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt



BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ
CỦA ÔNG NGUYỄN DUY TÙNG – THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT
VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Với cương vị Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**"), tôi trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") về kết quả đánh giá các hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2025 như sau:

1. Vai trò và nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, với vai trò Thành viên độc lập HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán ("**UBKT**"), tôi đã thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở đảm bảo tính độc lập, khách quan và hướng đến lợi ích chung của Công ty và toàn thể Cổ đông.

Tôi luôn tôn trọng thẩm quyền điều hành của Ban Điều hành, đồng thời thực hiện đầy đủ vai trò giám sát của HĐQT và UBKT. Các ý kiến phản biện và khuyến nghị được đưa ra dựa trên cơ sở thông tin đầy đủ, quá trình trao đổi thẳng thắn và tinh thần mang tính xây dựng, nhằm hướng đến giá trị bền vững và lợi ích dài hạn của Công ty.

2. Đánh giá hiệu quả hoạt động của các thành viên HĐQT

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, tích cực tham gia thảo luận và đưa ra các ý kiến độc lập đối với các vấn đề quan trọng của Công ty, qua đó góp phần đảm bảo tính khách quan, minh bạch và cân bằng trong quá trình ra quyết định của HĐQT.

Bên cạnh đó, các Thành viên độc lập HĐQT đã tổ chức các buổi làm việc riêng nhằm:

- Rà soát việc tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực quản trị;
- Giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc;
- Xem xét, đánh giá các vấn đề trọng yếu một cách khách quan và thận trọng.

Thông qua các hoạt động này, HĐQT đã góp phần tăng cường tính minh bạch trong quản trị và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Cổ đông.

3. Kết quả giám sát và các nhận định chính

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đã duy trì việc áp dụng các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp ở mức cao, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển bền vững, đồng thời bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và tối đa hóa giá trị doanh nghiệp trong dài hạn.

Công ty đã tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc và hướng dẫn theo Thông tư 116/2020/TT-BTC, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị theo Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam và Bộ tiêu chí đánh giá quản trị công ty trong khu vực ASEAN.

HĐQT đã thực hiện hiệu quả vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động điều hành, góp phần giúp Công ty đạt được kết quả tăng trưởng tích cực và duy trì nền tảng tài chính lành mạnh. Công ty tiếp tục kiểm soát tốt các chỉ tiêu tài chính trọng yếu, duy trì tỷ lệ đòn bẩy ở mức an toàn và cải thiện chu kỳ chuyển đổi tiền mặt, phản ánh năng lực quản trị tài chính và vận hành hiệu quả.

Ban Tổng Giám đốc duy trì sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT và UBKT trong việc tăng cường kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và minh bạch thông tin. Đồng thời, việc mở rộng hợp tác với các đối tác công nghệ và phát triển các giải pháp hạ tầng số đã góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ định hướng tăng trưởng bền vững của Công ty trong các giai đoạn tiếp theo.

Trên đây là báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Duy Tùng

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA ÔNG TRẦN BẢO MINH – THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Với cương vị Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**"), tôi trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") kết quả đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm 2025 như sau:

1. Vai trò và nguyên tắc thực hiện nhiệm vụ

Trong năm 2025, với vai trò Thành viên độc lập HĐQT, đồng thời là Thành viên Ủy ban Kiểm toán ("**UBKT**") của Công ty Cổ phần Thế Giới Số, tôi đã thực hiện nhiệm vụ trên cơ sở đảm bảo tính độc lập, khách quan trong việc đưa ra các ý kiến và quan điểm chuyên môn.

Với nền tảng chuyên môn trong lĩnh vực marketing, tôi tập trung đóng góp vào việc tư vấn Ban Điều hành trong các nội dung như:

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tiếp thị;
- Tăng cường nhận diện thương hiệu;
- Mở rộng độ phủ sản phẩm trên thị trường.

Các hoạt động được triển khai trong năm diễn ra thuận lợi, góp phần hỗ trợ Công ty nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả kinh doanh.

2. Các hoạt động chính trong năm 2025

Trong năm 2025, Thành viên độc lập HĐQT đã tích cực tham gia và thực hiện đầy đủ các trách nhiệm theo vai trò được giao, bao gồm:

- Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị;
- Đóng góp ý kiến chuyên môn, độc lập đối với các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển các mảng kinh doanh;

- Tư vấn xây dựng và triển khai các chương trình đào tạo, phát triển đội ngũ kế thừa.

3. Kết quả đánh giá và các nhận định chính

(i) Về hiệu quả hoạt động kinh doanh

Trong năm 2025, thị trường tiêu dùng có dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn tồn tại nhiều thách thức về sức mua và mức độ cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành linh hoạt, thích ứng hiệu quả với điều kiện thị trường, đồng thời tiếp tục củng cố nền tảng tăng trưởng thông qua việc mở rộng hệ sinh thái sản phẩm, tối ưu hệ thống phân phối và nâng cao năng lực đội ngũ. Những nỗ lực này góp phần giúp Công ty đạt mức tăng trưởng doanh thu trên 21% và chính thức chạm mốc doanh thu tỷ đô, khẳng định hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, việc mở rộng danh mục ngành hàng và gia tăng độ phủ thị trường, đặc biệt trong lĩnh vực hàng tiêu dùng và thiết bị gia dụng, đã góp phần củng cố vị thế cạnh tranh của Công ty. HĐQT ghi nhận định hướng phát triển cân bằng giữa tăng trưởng quy mô và nâng cao hiệu quả vận hành, tạo nền tảng vững chắc cho tăng trưởng dài hạn.

(ii) Về tuân thủ quy định pháp luật và quản trị Công ty

HĐQT ghi nhận Công ty đã tuân thủ đầy đủ các nguyên tắc và hướng dẫn theo Thông tư 116/2020/TT-BTC, đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng quản trị theo Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết tại Việt Nam và Bộ tiêu chí đánh giá quản trị công ty trong khu vực ASEAN.

(iii) Về vai trò giám sát và định hướng của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. HĐQT thường xuyên theo dõi tình hình hoạt động kinh doanh, xem xét và thảo luận các vấn đề trọng yếu liên quan đến chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh và quản trị rủi ro của Công ty.

Trong bối cảnh môi trường kinh tế có nhiều biến động do tác động của lạm phát, lãi suất và các thay đổi về chính sách pháp luật, HĐQT ghi nhận những nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành linh hoạt, thích ứng với điều kiện thị trường, duy trì hoạt động kinh doanh ổn định và đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành cũng như Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2025, kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

**THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trần Bảo Minh

BÁO CÁO CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP HĐQT TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Ủy ban Kiểm toán ("**UBKT**") và Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") trong Ủy ban Kiểm toán xin báo cáo các hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025 với các nội dung như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

Tổ chức mô hình Ủy ban Kiểm toán trực thuộc HĐQT theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, phù hợp với các yêu cầu về quản trị công ty đại chúng và thông lệ quản trị tiên tiến. Ủy ban Kiểm toán là bộ phận chuyên trách hỗ trợ Hội đồng Quản trị trong việc giám sát tính minh bạch, trung thực của thông tin tài chính, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và mức độ tuân thủ pháp luật cũng như các quy định nội bộ của Công ty.

UBKT hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ và Quy chế hoạt động của UBKT, bảo đảm nguyên tắc độc lập, khách quan và thận trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Cơ cấu tổ chức Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025 bao gồm:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Duy Tùng	Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch Ủy ban Kiểm toán
2	Ông Trần Bảo Minh	Thành viên độc lập HĐQT Thành viên Ủy ban Kiểm toán

Với thành phần gồm các thành viên độc lập HĐQT có chuyên môn sâu về tài chính, kiểm soát và quản trị doanh nghiệp, UBKT bảo đảm tính độc lập trong giám sát và đánh giá, đồng thời tăng cường hiệu quả kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty.

Thông qua các hoạt động giám sát độc lập và tư vấn chuyên môn, UBKT đã góp phần củng cố niềm tin của cổ đông và các bên liên quan, đồng thời hỗ trợ HĐQT trong việc nâng cao chất lượng quản trị và phát triển bền vững của Công ty.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Ủy ban Kiểm toán luôn phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT, đảm bảo thực hiện đúng các quy định của pháp luật và quy chế quản trị nội bộ của Công ty. Trong năm 2025, UBKT đã tổ chức 04 cuộc họp, nội dung như sau:

Stt	Ngày	Số thành viên tham gia	Tỷ lệ	Nội dung chính
1	28/03/2025	2/2	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá tình hình thực hiện một số Nghị quyết trong Quý I. - Thảo luận, đánh giá Báo cáo tài chính 2024, đánh giá kế hoạch kinh doanh năm 2025.
2	30/06/2025	2/2	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Sơ kết tình hình hoạt động của UBKT 6 tháng đầu năm và định hướng công tác 6 tháng cuối năm 2025. - Đánh giá, xem xét tình hình thực hiện một số Nghị quyết HĐQT trong Quý II. - Thảo luận các tiêu chí lựa chọn và đề xuất công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2025.
3	30/09/2025	2/2	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Soát xét kiểm tra số liệu tài chính bán niên, rà soát tình hình thực hiện công bố thông tin và đánh giá các hoạt động trong Quý III.
4	31/12/2025	2/2	100%	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá, tổng kết hoạt động trong năm 2025 - Thông qua kế hoạch hoạt động 2026.

III. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Ủy ban Kiểm toán thực hiện giám sát thông qua:

- Thực hiện giám sát tính trung thực, chất lượng của báo cáo tài chính của Công ty và công bố thông tin liên quan đến kết quả tài chính của công ty.
- Báo cáo Quản lý rủi ro được UBKT cập nhật hằng quý để HĐQT nắm bắt kịp thời những biến động rủi ro đồng thời có những giải pháp ứng phó kịp thời, xử lý triệt để.
- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc ĐHĐCĐ.
- Giám sát bộ phận kiểm toán nội bộ của Công ty, đảm bảo tính độc lập trong việc thực hiện các hoạt động kiểm toán.
- Cải tiến hoạt động bao gồm các việc cập nhật các quy trình, quy chế và nâng cao năng lực của các nhân viên trong hoạt động kiểm toán nội bộ.

- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán đến HĐQT.
- Đảm bảo tính hiệu quả, chất lượng, độc lập và tuân thủ quy định trong toàn bộ các hoạt động của UBKT.

2. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2025, các thành viên UBKT luôn có sự trao đổi thường xuyên về các hoạt động liên quan đến tình hình kinh doanh cũng như vận hành của Công ty nhằm đảm bảo UBKT hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

Sự phối hợp hoạt động đã đạt được các kết quả như sau:

- HĐQT, UBKT và Ban Tổng Giám đốc luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, miễn cưỡng vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông.
- Ban điều hành luôn tạo điều kiện thuận lợi và đáp ứng kịp thời các yêu cầu về thông tin phục vụ yêu cầu giám sát của Ủy ban Kiểm toán. Qua các cuộc họp cùng HĐQT, UBKT đã đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn để cùng nhau phân tích, đánh giá đưa ra những quyết định tối ưu nhất vừa tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho các bên liên quan.
- UBKT báo cáo đầy đủ định kỳ cũng như bất thường cho HĐQT về kết quả giám sát, các báo cáo rủi ro cũng như cập nhật tình hình hoạt động phòng ban và các vấn đề liên quan hoạt động kinh doanh của công ty
- Đối với cổ đông: năm 2025, UBKT không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

- UBKT đã xem xét Báo cáo tài chính năm 2025 (bao gồm báo cáo quý, báo cáo soát xét bán niên và báo cáo kiểm toán cả năm) được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành, phản ánh trung thực tình hình tài chính và kinh doanh của Công ty.
- UBKT không phát hiện có các giao dịch bất thường, biến động bất thường về tài sản hoặc gian lận hay sai sót trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực của báo cáo tài chính.
- Mặc dù chưa đạt kế hoạch đề ra, tuy nhiên doanh thu và lợi nhuận vẫn đạt tăng trưởng cao so với cùng kỳ và so với các công ty trong ngành, các chỉ số tài chính như khả năng thanh khoản, đòn bẩy tài chính vẫn luôn nằm trong ngưỡng an toàn.
- Bộ phận Kế toán công ty đã có lộ trình rõ ràng để sẵn sàng công bố báo cáo tài chính theo IFRS từ năm 2026 theo lộ trình của Bộ Tài chính.
- Dịch vụ kiểm toán độc lập: Công ty kiểm toán độc lập Ernst & Young Việt Nam và Kiểm toán viên có đủ năng lực và tính độc lập, đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính một cách công tâm, khách quan, hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết và tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm toán và kế toán hiện hành.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

- UBKT kiểm tra hệ thống kiểm toán nội bộ và chính sách quản lý rủi ro toàn Công ty và các chi nhánh.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, các quy định/chính sách vận hành nội bộ trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Giám sát và quản trị các hoạt động giữa công ty với các nhà cung cấp để đảm bảo công bằng, minh bạch trên tinh thần hợp tác cùng có lợi, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong các giao dịch.
- Kiến nghị giải pháp quản lý rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra trong tương lai như quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm, hoạt động quản lý hàng tồn kho, vận hành hệ thống giao hàng, giao nhận.

VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA DOANH NGHIỆP

- Thực hiện giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản lý, điều hành, thực hiện kế hoạch kinh doanh 2025 và tuân thủ pháp luật, điều lệ của Công ty.
- Thông qua đánh giá của UBKT, trong năm 2025, Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT đã ban hành.
- Mặc dù năm 2025 với nhiều thử thách, Ban điều hành đã làm tốt công tác điều hành hoạt động kinh doanh và đạt được doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng so với năm 2024.
- UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên BDH, các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác. Bên cạnh đó, UBKT đề xuất, kiến nghị HĐQT các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh, các biện pháp tăng cường kiểm soát, giảm thiểu rủi ro.
- UBKT đã cùng HĐQT đánh giá và lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2025 là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đáp ứng tốt các tiêu chí đánh giá như: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán theo quy định.

VII. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Bảng chi tiết thù lao của UBKT năm 2026:

Đơn vị tính: VND

Stt	Họ tên	Chức vụ	Thù lao (*)	Ghi chú
1	Nguyễn Duy Tùng	Chủ tịch UBKT	0	Kiểm nhiệm Thành viên độc lập HĐQT
2	Trần Bảo Minh	Thành viên UBKT	0	Kiểm nhiệm Thành viên độc lập HĐQT

() Vì 2 thành viên của UBKT đều là thành viên độc lập HĐQT nên chỉ nhận thù lao của HĐQT*

Chi phí hoạt động của UBKT:

Chi khoản chi phí hoạt động khác của UBKT tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số.

VIII. BÁO CÁO CÁC GIAO DỊCH VỚI BÊN LIÊN QUAN

Trong năm 2025, Digiworld đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các công ty con của Digiworld thông qua hoạt động đầu tư, cung cấp dịch vụ. UBKT đánh giá các giao dịch giữa Công ty với bên liên quan đã được thực hiện đúng quy định, đảm bảo lợi ích của công ty. Chi tiết như sau:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Dịch vụ Phát triển thị trường C.L	Công ty con gián tiếp	0301483375 15/12/1998 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa Etown Central, số 11, Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Tp. Hồ Chí Minh	229.476.760.548	Thu tiền cho vay
					55.940.035.559	Cho vay
					4.130.699.110	Lãi cho vay
					1.294.599.137	Mua hàng hóa
					230.090.850	Cung cấp dịch vụ
					53.305.002	Bán hàng hóa
2	Công ty TNHH Một thành viên 1 Digital Technology	Công ty con gián tiếp	0313318520 23/06/2015 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa Etown Central, số 11, Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Tp. Hồ Chí Minh	215.450.000.000	Thu tiền cho vay
					193.450.000.000	Cho vay
					92.796.321.869	Bán hàng hóa
					92.076.682.590	Mua hàng hóa
					2.192.990.087	Lãi cho vay
					103.344.885	Mua dịch vụ
3	Công ty Cổ phần A Chi Sơn	Công ty con gián tiếp	0303055657 29/08/2003 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	100 Nguyễn Thị Minh Khai. P. Xuân Hòa, Tp.HCM	36.400.000.000	Thu tiền cho vay
					18.800.000.000	Cho vay
					4.309.054.047	Bán hàng hóa
					199.213.014	Lãi cho vay
4	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Đại Tín	Công ty liên kết gián tiếp	0312587344 13/12/2013 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Y1 Đường Hồng Lĩnh, Cư Xá Bắc Hải, Phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	118.186.737.450	Bán hàng hóa
					2.121.921.225	Cung cấp dịch vụ
5	Công ty TNHH Một Thành viên Dpharma	Công ty con gián tiếp	0317147442 10/02/2022 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	195 – 197 Nguyễn Thái Bình, Phường Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh	5.229.816.420	Mua dịch vụ
6	Công ty TNHH B2x		0314410575 17/05/2017	Số 65A Hồ Xuân Hương, Phường	644.511.884	Cung cấp dịch vụ

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
	Care Solutions Việt Nam	Công ty con gián tiếp	Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Xuân Hòa, Tp. Hồ Chí Minh	19.490.379	Bán hàng hóa
7	Công ty Cổ phần Việt Money	Công ty con gián tiếp đến 31.03.2025	0314001526 08/09/2016 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	146, đường Lý Thường Kiệt, Phường Diên Hồng, TP Hồ Chí Minh	10.525.833.333	Cho vay
					8.500.000.000	Thu tiền cho vay
					2.241.805.621	Lãi cho vay
					7.723.644	Bán hàng hóa
8	Công ty TNHH Nexta Capita	Công ty con trực tiếp	0318829328 06/02/2025 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 15, Tòa nhà Etown Central, số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	35.400.000.000	Góp vốn
					54.545.454	Cung cấp dịch vụ
9	Công ty TNHH Một Thành viên Digiworld Venture	Công ty con trực tiếp	0313309149 16/06/2015 Sở Tài chính Tp. Hồ Chí Minh	195 - 197 Nguyễn Thái Bình, P. Bến Thành, Tp. Hồ Chí Minh	57.200.000.000	Cần trừ nợ vay
10	Bà Tô Tiểu Yến	Chị của Thành viên HĐQT	001161032560 04/02/2022 Cục trưởng cục CSQL HC về TTXH	33 Ngõ 82 Chùa Láng, Phường Láng, Hà Nội	30.000.000	Thuê nhà

Trên đây là báo cáo các hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trong năm 2025. Ủy ban Kiểm toán kính trình Đại hội Cổ đông thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Tùng

TỜ TRÌNH**THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**");
- Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán của Công ty.

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Thế Giới Số, đã được kiểm toán bởi Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã kiểm toán được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.digiworld.com.vn), bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên;
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ;
5. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trong đó các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động như sau:

Đơn vị tính: VND

Các chỉ tiêu chính	Hợp nhất	Riêng
Tổng doanh thu	27.242.826.032.601	25.577.925.155.748
Doanh thu thuần	26.631.545.770.247	24.970.355.994.947
Lợi nhuận trước thuế	689.089.904.170	646.942.940.899
Lợi nhuận sau thuế TNDN	554.897.159.618	515.030.385.381
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	2.492	-



Tài sản ngắn hạn	10.704.379.520.381	10.173.298.405.644
Tài sản dài hạn	554.975.366.538	758.590.192.854
Tổng tài sản	11.259.354.886.919	10.931.888.598.498
Nợ phải trả	7.786.988.527.374	7.515.780.619.797
Vốn chủ sở hữu	3.472.366.359.545	3.416.107.978.701
Tổng nguồn vốn	11.259.354.886.919	10.931.888.598.498

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thế Giới Số kính trình Đại hội đồng Cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt



TỜ TRÌNH**THÔNG QUA KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Trên cơ sở tình hình chung của thị trường, tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2026 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2026 (tỷ đồng)	Tăng trưởng so với năm 2025
1	Doanh thu	31.500	+18%
2	Lợi nhuận sau thuế	660	+20%

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty căn cứ trên tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 và xây dựng phương án phân phối lợi nhuận năm 2026 trình Đại hội phê duyệt tại kỳ Đại hội gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH**THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHIA CỔ TỨC NĂM 2025**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**");
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2025 và báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết về phương án chia cổ tức năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu chủ yếu	Tỷ lệ
✓ Cổ tức bằng tiền mặt: 1.000 đồng/cổ phiếu	10%
✓ Thời gian thực hiện: trong năm 2026	

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện:

- Cân đối nguồn chi cổ tức năm 2025 và lựa chọn thời điểm chi trả phù hợp với quy định của pháp luật.
- Thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật và các cơ quan quản lý.
- Thực hiện báo cáo đầy đủ cho Đại hội đồng Cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng



Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO
CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**");
- Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết về Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động như sau:

I. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THEO CHƯƠNG TRÌNH LỰA CHỌN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG NĂM 2026 ("ESOP 2026")

1. Tên cổ phiếu phát hành	Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thế Giới Số (DGW)
2. Loại cổ phần phát hành	Cổ phần phổ thông
3. Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần

4. Phương thức phát hành	Phát hành cổ phiếu cho người lao động theo danh sách do Hội đồng quản trị quyết định.
5. Đối tượng phát hành	Thành viên HĐQT và người lao động thuộc DGW và các công ty con.
6. Tiêu chuẩn xét chọn người lao động và nguyên tắc phân phối cho từng đối tượng	<p>CBNV được xét chọn cần tuân thủ nghiêm túc các quy định nội bộ, quy chế lao động; Có thái độ làm việc tích cực, chủ động, tinh thần làm chủ và cam kết gắn bó lâu dài với Công ty; Tích cực tham gia các hoạt động lan tỏa văn hóa doanh nghiệp và các chương trình hướng tới cộng đồng.</p> <p>Chi tiết về tiêu chuẩn và nguyên tắc phân phối cho từng đối tượng tại Phụ lục 1 đính kèm.</p>
7. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành	2.200.000 cổ phiếu
8. Tổng giá trị cổ phiếu ESOP theo mệnh giá	22.000.000.000 đồng
9. Giá bán	10.000 đồng/cổ phần
10. Hạn chế chuyển nhượng	01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
11. Thời gian thực hiện dự kiến	Dự kiến Quý II, III năm 2026, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thông báo về việc nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành và sau khi Công ty hoàn tất chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

II. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TƯƠNG ỨNG VỚI TỔNG MỆNH GIÁ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH

Thông qua việc tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành quy định tại Mục I trên đây.

III. NIÊM YẾT BỔ SUNG SỐ CỔ PHẦN PHÁT HÀNH THÊM

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh (“VSDC”) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (“HOSE”) toàn bộ số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo chương trình ESOP 2026, sau khi thực hiện báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

IV. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Triển khai phương án phát hành cổ phiếu cho người lao động
 - Lập Phương Án Phát Hành chi tiết;
 - Thông qua danh sách người lao động được tham gia ESOP 2025 và số lượng cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty;
 - Lựa chọn thời điểm thích hợp để thực hiện phương án phát hành;
 - Quyết định việc phân phối lại số cổ phiếu chưa phân phối hết cho người lao động phù hợp với tiêu chuẩn đã được ĐHĐCĐ thông qua đảm bảo các quy định hiện hành;
2. Lập hồ sơ đăng ký niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung: phê duyệt các hồ sơ cần thiết, thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung số lượng cổ phần thực tế phát hành tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
3. Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ theo kết quả thực tế của đợt phát hành nêu trên.
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
5. Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng Giám đốc để thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể trên đây.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt

hội số
42

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC
LỰA CHỌN KIỂM TOÁN CHO NĂM TÀI CHÍNH 2026

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính ngày 04/12/2013 về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ đề xuất của Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thế Giới Số kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê chuẩn danh sách các công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2026 và giao cho Hội đồng Quản trị quyết định lựa chọn công ty kiểm toán trong danh sách (bao gồm nhưng không giới hạn các chi nhánh của công ty kiểm toán) căn cứ trên danh sách các công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức niêm yết và kinh doanh chứng khoán, chi tiết như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam ("**EY**");
2. Công ty TNHH KPMG Việt Nam ("**KPMG**");
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam ("**Deloitte**");
4. Công ty TNHH Price Waterhouse Coopers Việt Nam ("**PwC**").

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.



Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH**BÁO CÁO THÙ LAO HĐQT, UBKT NĂM 2025 VÀ
THÔNG QUA KẾ HOẠCH CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2026**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("Công ty").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của Hội đồng Quản trị ("HĐQT") và Ủy ban Kiểm toán ("UBKT") đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của UBKT trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ hàng năm, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo thù lao của HĐQT và UBKT năm 2025 như sau:**Thù lao Hội đồng Quản trị năm 2025:**

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Thành viên HĐQT	Chức danh	Thù lao	Lương	Tổng cộng
1	Ông Đoàn Hồng Việt	Chủ tịch HĐQT		200.863.000	200.863.000
2	Bà Đặng Kiện Phương	Thành viên HĐQT		204.516.000	204.516.000
3	Bà Tô Hồng Trang	Thành viên HĐQT		192.452.000	192.452.000
4	Ông Trần Bảo Minh	Thành viên HĐQT độc lập	120.000.000		120.000.000
5	Ông Nguyễn Duy Tùng	Thành viên HĐQT độc lập	120.000.000		120.000.000
Tổng cộng			240.000.000	597.831.000	837.831.000

Thù lao Ủy ban Kiểm toán năm 2025:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Họ tên	Chức vụ	Thù lao (*)	Ghi chú
1	Ông Nguyễn Duy Tùng	Chủ tịch UBKT	0	Kiểm nhiệm Thành viên độc lập HĐQT
2	Ông Trần Bảo Minh	Thành viên UBKT	0	Kiểm nhiệm Thành viên độc lập HĐQT

(^{*)}: Ông Nguyễn Duy Tùng và ông Trần Bảo Minh là thành viên HĐQT kiêm nhiệm thành viên UBKT nên Công ty Cổ phần Thế Giới Số không chi trả phần thù lao UBKT cho ông Nguyễn Duy Tùng và ông Trần Bảo Minh

II. Kế hoạch thù lao của HĐQT và UBKT năm 2026:

Thù lao Hội đồng Quản trị năm 2026:

- Số lượng thành viên HĐQT: **06 người**.
- Kế hoạch thù lao của thành viên HĐQT năm 2026: **10.000.000 đồng / người / tháng**.

Thù lao Ủy ban Kiểm toán năm 2026:

- Số lượng thành viên UBKT: **02 người**.
- Kế hoạch thù lao của thành viên UBKT trong năm 2026: **5.000.000 đồng / người / tháng**.

Lưu ý: Thù lao cho HĐQT và UBKT năm 2026 nêu trên chỉ áp dụng cho những thành viên HĐQT và UBKT không hưởng lương tại Công ty Cổ phần Thế Giới Số, không chi trả thù lao đối với vị trí kiêm nhiệm UBKT.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN TÁI CẤU TRÚC NỘI BỘ THEO MÔ HÌNH CÔNG TY HOLDINGS

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**");

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, tối ưu hóa mô hình tổ chức và tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững trong giai đoạn tiếp theo, Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng Cổ đông ("**DHĐCĐ**") xem xét thông qua **Phương án tái cấu trúc nội bộ theo mô hình công ty holdings (công ty mẹ – công ty con)**, với các nội dung chính như sau:

I. Mục đích tái cấu trúc:

- Chuyển sang mô hình holdings mà trong đó Công ty sẽ tập trung vào việc quản lý vốn, đầu tư, quản trị và giám sát hoạt động của các công ty trong tập đoàn/nhóm công ty;
- Các tài sản, dự án, hợp đồng, hoạt động kinh doanh sẽ được sắp xếp cho các công ty phù hợp trong tập đoàn/nhóm công ty;
- Tăng hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro và phân định trách nhiệm;
- Nâng cao tính chuyên môn hóa, thúc đẩy hiệu quả phát triển kinh doanh;
- Tối ưu hiệu quả sử dụng vốn, tài sản và nguồn lực;
- Tạo nền tảng thuận lợi cho chiến lược phát triển trung hạn và dài hạn của Công ty.

II. Nội dung tái cấu trúc:

Phạm vi công việc dự kiến trong quá trình tái cấu trúc có thể bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung sau:

1. Rà soát, sắp xếp hoạt động và ngành nghề kinh doanh

- Rà soát các hoạt động kinh doanh mà Công ty sẽ dừng trực tiếp thực hiện và sẽ chuyển giao/tái bố trí cho các công ty trong tập đoàn/nhóm công ty tiếp nhận thực hiện chuyên trách;
 - Rà soát các ngành, nghề kinh doanh cần được điều chỉnh, bổ sung/thu hẹp cho phù hợp với định hướng phát triển kinh doanh.
2. Rà soát tài sản và quyền tài sản, hợp đồng thương mại để xem xét sắp xếp lại theo các phương thức phù hợp theo quy định pháp luật và/hoặc thỏa thuận liên quan như:
- Chuyển nhượng, mua bán tài sản và quyền tài sản;
 - Chấm dứt và/hoặc chuyển giao hợp đồng cùng quyền và nghĩa vụ theo hợp đồng.
3. Rà soát cơ cấu sở hữu và danh mục đầu tư
- Xem xét tăng vốn, giảm vốn, chuyển nhượng vốn tại các công ty con;
 - Xem xét thành lập mới hoặc tổ chức lại các công ty thuộc tập đoàn/nhóm công ty cần thiết để tiếp nhận hoạt động kinh doanh.
4. Rà soát đơn vị phụ thuộc (chi nhánh, địa điểm kinh doanh)
- Trên cơ sở đó, Công ty có thể duy trì, chấm dứt hoạt động hoặc sắp xếp lại các đơn vị phụ thuộc nếu cần thiết.
5. Rà soát lao động, kế toán, thuế và tuân thủ
- Đánh giá ảnh hưởng của việc tái cấu trúc đến người lao động;
 - Xây dựng phương án sử dụng lao động nếu phát sinh trường hợp pháp luật yêu cầu;
 - Rà soát nghĩa vụ thuế, kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo hợp nhất;
 - Rà soát giao dịch và nghĩa vụ công bố thông tin;
 - Rà soát các vấn đề pháp lý khác.



III. Ủy quyền thực hiện:

Để đảm bảo tính linh hoạt trong quá trình triển khai, đề xuất Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị, và cho phép Hội đồng Quản trị được phân công và/hoặc ủy quyền lại cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc và/hoặc người đại diện theo pháp luật, thực hiện các công việc sau:

- (i) Xây dựng, hoàn thiện và phê duyệt phương án tái cấu trúc và lộ trình triển khai từng bước;
- (ii) Tổ chức rà soát toàn diện các nội dung được nêu tại Mục II ở trên, và các nội dung khác nhằm mục đích đánh giá đầy đủ, toàn diện các công việc cần thực hiện cho việc tái cấu trúc;
- (iii) Lựa chọn và thuê các đơn vị thẩm định, tư vấn cần thiết (nếu có), bao gồm nhưng không giới hạn: tư vấn pháp lý, tư vấn thuế; tư vấn tài chính; kiểm toán; thẩm định giá; tư vấn quản trị và các tư vấn khác;
- (iv) Phê duyệt việc sửa đổi, ký kết, chấm dứt các hợp đồng, thỏa thuận, hồ sơ, văn bản cần thiết để triển khai tái cấu trúc thuộc phạm vi thẩm quyền;
- (v) Triển khai các thủ tục thuộc phạm vi thẩm quyền tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, cơ quan đăng ký kinh doanh, cơ quan thuế, Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán, ngân hàng, đối tác và các bên có liên quan;

- (vi) Ban hành các quyết định, nghị quyết, quy chế, quy trình nội bộ cần thiết để triển khai;
- (vii) Thực hiện các công việc liên quan khác trong thẩm quyền.

IV. Nguyên tắc thực hiện

- Việc triển khai tái cấu trúc phải tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật doanh nghiệp, pháp luật chứng khoán, pháp luật thuế, kế toán, lao động, Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ;
- Các giao dịch, hợp đồng, chuyển nhượng tài sản, chuyển giao hoạt động kinh doanh, giao dịch với bên liên quan... phải được thực hiện theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch và đúng thẩm quyền phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt



TỜ TRÌNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 của Thủ tướng Chính phủ về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ("**QĐ 36**"), Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") nội dung như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo QĐ 36, cụ thể như sau:

Stt	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại		Ngành, nghề kinh doanh đề xuất		Lý do
	Mã ngành	Tên ngành nghề	Mã ngành	Tên ngành nghề	
1	9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng Chi tiết: Bảo hành, sửa chữa máy ảnh; camera; máy nghe nhạc; máy xem phim kỹ thuật số (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9521	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng Chi tiết: Bảo hành, sửa chữa máy ảnh; camera; máy nghe nhạc; máy xem phim kỹ thuật số (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	Điều chỉnh theo QĐ 36

Stt	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại		Ngành, nghề kinh doanh đề xuất		Lý do
	Mã ngành	Tên ngành nghề	Mã ngành	Tên ngành nghề	
2	4722	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)	4722	<u>Bán lẻ thực phẩm</u> Chi tiết: Bán lẻ thực phẩm chức năng (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Điều chỉnh theo QĐ 36
3	5820	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất sản phẩm công nghệ phần mềm.	<u>5829</u>	<u>Xuất bản phần mềm khác</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng
4	4651 (Chính)	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy vi tính và linh kiện (trừ vật phẩm đã ghi hình).	4651 (Chính)	Bán buôn <u>máy tính</u> , thiết bị ngoại vi và phần mềm Chi tiết: Mua bán sản phẩm công nghệ phần mềm, máy tính và linh kiện (trừ vật phẩm đã ghi hình).	Điều chỉnh theo QĐ 36
5	2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính Chi tiết: Sản xuất máy vi tính và linh kiện	2620	Sản xuất <u>máy tính</u> và thiết bị ngoại vi của <u>máy tính</u> Chi tiết: Sản xuất máy tính và linh kiện	Điều chỉnh theo QĐ 36
6	2610	Sản xuất linh kiện điện tử	<u>2619</u>	<u>Sản xuất linh kiện điện tử khác</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng
7	6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Dịch vụ lắp đặt bảo trì hệ thống máy vi tính.	<u>6290</u>	<u>Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng
8	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chuyển giao công nghệ thông tin, tự động điều khiển.	<u>7499</u>	<u>Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác còn lại chưa được phân vào đâu</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng

Stt	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại		Ngành, nghề kinh doanh đề xuất		Lý do
	Mã ngành	Tên ngành nghề	Mã ngành	Tên ngành nghề	
9	9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi Chi tiết: Sửa chữa hệ thống máy vi tính (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9510	<u>Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính, thiết bị thông tin và truyền thông</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng
10	9512	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Sửa chữa tổng đài điện thoại; bảo hành, sửa chữa điện thoại cố định; điện thoại di động; linh kiện và phụ kiện điện thoại; thẻ sim điện thoại (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).			
11	4741	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vật phẩm đã ghi hình). Bán lẻ sim card điện thoại, thẻ sim, thẻ cào	4740	<u>Bán lẻ thiết bị công nghệ thông tin và truyền thông</u>	Xóa bỏ bởi QĐ 36 => thay đổi mã ngành khác tương ứng
12	4742	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật)			
13	7020	Hoạt động tư vấn quản lý	7020	Hoạt động tư vấn quản lý <u>kinh doanh và hoạt động tư vấn quản lý khác</u> <u>(trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp lý)</u>	Điều chỉnh theo QĐ 36
14	4772	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế. Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772	<u>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh</u> Chi tiết: Bán lẻ dụng cụ y tế. Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh. (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với	Điều chỉnh theo QĐ 36

Stt	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại		Ngành, nghề kinh doanh đề xuất		Lý do
	Mã ngành	Tên ngành nghề	Mã ngành	Tên ngành nghề	
		(Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật và hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia)		các hàng hóa thuộc. Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật và hàng hóa thuộc danh mục dự trữ quốc gia).	
15	7722	Cho thuê băng, đĩa video	-	-	Theo QĐ 36 thì mã ngành 7729 mà DGW đang đăng ký cho phép kinh doanh ngành nghề này, do đó, xóa bỏ mã 7722
16	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	4759	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác <u>chưa được phân vào đâu</u> - (Trừ việc thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối theo quy định pháp luật).	Điều chỉnh theo QĐ 36

2. Giao cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục cần thiết để thay đổi đăng ký kinh doanh của Công ty liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 nêu trên tại Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật.

Trong phạm vi ngành, nghề kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua, Người đại diện theo pháp luật của Công ty có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc bổ sung, sửa đổi ngành, nghề chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc theo yêu cầu của pháp luật mà không cần thông qua ĐHĐCĐ.

3. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại Mục 1 nêu trên.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt



TỜ TRÌNH
THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ các quy định pháp luật và nhu cầu thực tiễn về quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") nội dung như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
Điều 1: - Sửa đổi, bổ sung một số định nghĩa	Điều 1. Định nghĩa "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020.	Điều 1. Định nghĩa "Luật Doanh nghiệp" là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 <u>và Luật sửa đổi, bổ sung Luật doanh nghiệp số 76/2025/QH15 ngày 17 tháng 06 năm 2025</u>	Cập nhật quy định

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>“Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;</p>	<p>“Luật Chứng khoán” là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 <u>và các văn bản được sửa đổi bổ sung.</u></p> <p>...</p>	
		<p>“Địa chỉ liên lạc” là địa chỉ đăng ký trụ sở chính đối với tổ chức; địa chỉ thường trú hoặc nơi làm việc hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với doanh nghiệp để làm địa chỉ liên lạc.</p>	Bổ sung theo Khoản 13 điều 4 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14
<p>Điều 2:</p> <p>- Sửa đổi Khoản 2.3</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công Ty</p> <p>Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Etown Central, Số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.</p> <p>2.4. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty.</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, đại diện theo pháp luật, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công Ty</p> <p>2.3. Trụ sở đăng ký của Công Ty</p> <p>Địa chỉ: <u>Tầng 15, Tòa nhà Etown Central, Số 11 Đoàn Văn Bơ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.</u></p> <p>2.4. Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công Ty. <u>Mỗi Người đại diện theo pháp luật đều là người đại diện đầy đủ thẩm quyền của Công ty trước bên thứ ba theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Doanh nghiệp</u></p>	Cập nhật địa chỉ theo địa giới hành chính
<p>Điều 13:</p> <p>- Sửa đổi Điểm c, Khoản 13.3</p>	<p>Điều 13. Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>13.3. Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>Điều 13. Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>13.3. Hội Đồng Quản Trị phải triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp;</p>	Bổ sung theo Khoản 18 điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
- Sửa đổi Điểm b, Khoản 13.4	<p>yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan; <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông</u></p>	số 76/2025/QH15
	<p>13.4. Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường sẽ được triệu tập như sau:</p> <p>(b) Trường hợp Hội Đồng Quản Trị không triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ủy ban Kiểm toán thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p> <p><u>(c) Trường hợp Ủy ban Kiểm toán không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;</u></p>	<p>13.4. Đại Hội Đồng Cổ Đông bất thường sẽ được triệu tập như sau:</p> <p>(b) Trường hợp Hội Đồng Quản Trị không triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, <u>cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại c khoản 3 Điều này có quyền đại diện công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật này.</u></p>	Bổ sung theo Khoản 20 điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Doanh nghiệp số 76/2025/QH15
Điều 14: - Sửa đổi Điểm c, r, Khoản 14.2	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>14.2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p>	<p>Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>14.2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p>	Cập nhật quy định

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần <u>nhất trừ trường hợp giao dịch, hợp đồng giữa Công ty với công ty con, công ty liên kết;</u></p>	<p>c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; thành viên độc lập Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều 284 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán <u>và được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025;</u></p> <p>r) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p>	
Điều 17: - Sửa đổi Điểm b, Khoản 17.5	<p>Điều 17. Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>17.5. Người triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền từ chối những đề xuất được đưa ra theo Điều 17.4 của Điều Lệ này trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(b) Vào thời điểm đề xuất, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông không sở hữu ít nhất trên năm phần trăm (5%) <u>tổng số cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (6) tháng trở lên;</u> hoặc</p>	<p>Điều 17. Triệu tập Đại Hội Đồng Cổ Đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>17.5. Người triệu tập họp Đại Hội Đồng Cổ Đông có quyền từ chối những đề xuất được đưa ra theo Điều 17.4 của Điều Lệ này trong một trong các trường hợp sau:</p> <p>(b) Vào thời điểm đề xuất, Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông không sở hữu ít nhất trên năm phần trăm (5%); hoặc</p>	Cập nhật quy định
Điều 18: - Sửa đổi Khoản	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông	Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông	Cập nhật theo Khoản 1, 2 Điều 145 Luật

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
18.1, 18.2, 18.3	<p>18.1. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được coi là hợp lệ khi có số Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Hợp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty tham dự.</p> <p>18.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 18.1 nêu trên trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp phải hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập lại chỉ được coi là hợp lệ khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những Người Được Ủy Quyền Dự Hợp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.</p> <p>18.3. Trường hợp cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 18.2 nêu trên trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai, và trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay Người Được Ủy Quyền Dự Hợp tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất.</p>	<p>18.1. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được coi là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành khi có số Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Hợp đại diện trên <u>50% tổng số phiếu biểu quyết của Công Ty tham dự.</u></p> <p>18.2. Trường hợp Đại hội không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 18.1 nêu trên, <u>thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi</u> vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập lại chỉ được coi là hợp lệ khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những Người Được Ủy Quyền Dự Hợp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.</p> <p>18.3. Trường hợp cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 18.2 nêu trên <u>thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong vòng hai mươi (20) ngày</u> kể từ ngày dự định tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai, và trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay Người Được Ủy Quyền Dự Hợp tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất.</p>	Doanh nghiệp 59/2020/QH14

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
Điều 19: - Sửa đổi Khoản 19.2 - Loại bỏ Khoản 19.12	<p>Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>19.2. Khi tiến hành đăng ký Cổ Đông, Công Ty sẽ cấp cho từng Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp có quyền biểu quyết một hoặc nhiều phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đó.</p> <p><u>Tất cả các vấn đề chương trình của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các cổ đông bằng phiếu biểu quyết.</u></p> <p>Cổ đông, đại diện Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.</p> <p><u>Cổ đông biểu quyết bằng cách dong thẻ biểu quyết công khai.</u></p> <p>Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc kiểm phiếu biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>19.12. Trong Điều Lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi Cổ Đông sẽ được coi là tham gia cuộc</u></p>	<p>Điều 19. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>19.2. Khi tiến hành đăng ký Cổ Đông, Công Ty sẽ cấp cho từng Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp có quyền biểu quyết một hoặc nhiều phiếu biểu quyết, trên đó có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết của Cổ Đông hoặc Người Được Ủy Quyền Dự Họp đó.</p> <p><u>Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến.</u></p> <p>Cổ đông, đại diện Cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông, tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.</p> <p>Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc kiểm phiếu biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu không tán thành và số phiếu không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.</p> <p>Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.</p> <p><u>19.12. Trong Điều Lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi Cổ Đông sẽ được coi là tham gia cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ở Địa điểm chính của cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.</u></p>	Cập nhật quy định

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<u>họp Đại Hội Đồng Cổ Đông ở Địa điểm chính của cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.</u>		
Điều 20: - Sửa đổi Điểm a,b, Khoản 20.2 và 20.3	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>20.2. Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông:</p> <p>(a) Thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán;</p> <p>(b) Thông qua báo cáo thường niên</p> <p>(c) Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị</p> <p>(d) Thông qua kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công Ty; và</p> <p>(e) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm, thay thế thành viên Hội Đồng Quản Trị.</p> <p>Ngoại trừ năm vấn đề nêu trên, Đại Hội Đồng Cổ Đông có thể thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông.</p> <p>20.3. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>(a) Được số Cổ Đông đại diện ít nhất năm mươi một (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông dự họp chấp thuận, ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm (b) và điểm (c) dưới đây.</p>	<p>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p><u>20.2. Đại Hội Đồng Cổ Đông có thể thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông quy định tại điều 14 Điều lệ Công ty.</u></p> <p>20.3. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>(a) <u>Được số Cổ Đông đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ Đông tham dự và biểu quyết tán thành, ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm (b) và điểm (c) dưới đây.</u></p> <p>(b) Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) <u>tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ Đông tham dự và biểu quyết tán thành:</u></p>	<p>Điều chỉnh theo thực tế hoạt động và</p> <p>Điều chỉnh theo Khoản 5 điều 7 Luật 03/2022/QH15 ngày 11/02/2022</p>

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	(b) Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông dự họp chấp thuận:		
Điều 21: - Sửa đổi Khoản 21.1 và 21.8	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>21.1 Hội Đồng Quản Trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty</p> <p>21.8. Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi các Cổ Đông đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty chấp thuận. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.</p>	<p>Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>21.1. Hội Đồng Quản Trị có quyền lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản đối với <u>tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông</u> để thông qua quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công Ty theo quy định tại mục 20.2.</p> <p>21.8. Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi các Cổ Đông đại diện cho <u>trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành</u>. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.</p>	Điều chỉnh theo Khoản 4 điều 148 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14
Điều 22: - Sửa đổi Điểm g, Khoản 22.1	<p>Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>22.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	<p>Điều 22. Nghị quyết, Biên bản họp Đại Hội Đồng Cổ Đông</p> <p>22.1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p>	Cập nhật quy định

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;	g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; <u>tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết</u> ;	
Điều 24: - Sửa đổi Khoản 24.2	Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 24.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội Đồng Quản Trị. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty có quyền đề cử một (1) ứng viên Hội Đồng Quản Trị; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) ứng viên; và từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.	Điều 24. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị 24.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội Đồng Quản Trị. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty có quyền đề cử một (1) ứng viên Hội Đồng Quản Trị; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) ứng viên; và từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) <u>trở lên được đề cử tối đa sáu (6) ứng viên</u> .	
Điều 25: - Sửa đổi Khoản 25.1	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị 25.1. Số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị là năm (5) người. Nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị là năm (5) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị không quá năm (5) năm; thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập phải chiếm ít nhất	Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị 25.1. Số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị là <u>sáu (6) người</u> . Nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị là năm (5) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị không quá năm (5) năm; thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Có tối thiểu hai (2) thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập</u> .	Cập nhật theo thực tế hoạt động

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị. Thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam.	Thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam.	
Điều 26: - Bổ sung điểm n, o Khoản 26.3 và 26.6	Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội Đồng Quản Trị	Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội Đồng Quản Trị (n) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty; (o) Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua; và <u>26.6. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị</u>	Cập nhật, bổ sung theo khoản 80, 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020
Điều 40: - Sửa đổi điểm i khoản 4.4; - Bổ sung Khoản 40.6	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 40.4. Một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty và các đối tượng sau đây (trừ các giao dịch nêu tại Điểm r Khoản 2 Điều 14 và Khoản 3 Điều 40 của Điều lệ này): (i) đối với những hợp đồng có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Người Quản Lý hoặc thành viên Hội Đồng Quản Trị đã được báo cáo Hội Đồng Quản Trị và được Hội Đồng Quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành	Điều 40. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi 40.4. Một hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công Ty và các đối tượng sau đây (trừ các giao dịch nêu tại Điểm r Khoản 2 Điều 14 và Khoản 3 Điều 40 của Điều lệ này): (i) đối với những hợp đồng có <u>giá trị nhỏ hơn ba mươi lăm phần trăm (35%)</u> tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của Người Quản Lý hoặc thành viên Hội Đồng Quản Trị đã được báo cáo Hội Đồng Quản Trị và được Hội Đồng	Cập nhật sửa đổi, bổ sung khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	của thành viên Hội Đồng Quản Trị không có lợi ích liên quan	Quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của thành viên Hội Đồng Quản Trị không có lợi ích liên quan <u>40.6. Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán</u>	
Điều 50: - Sửa đổi khoản 57.4;	57.4. Các bản sao hoặc trích lục Điều Lệ này có giá trị khi có chữ ký của Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị.	57.4. Các bản sao hoặc trích lục Điều Lệ này có giá trị khi có chữ ký của <u>một trong các người đại diện theo pháp luật của Công Ty</u> hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị.	

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT ký và ban hành Điều lệ Công ty Cổ phần Thế Giới Số căn cứ trên các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này, bao gồm các điều chỉnh về lỗi chính tả, thuật ngữ, cách trình bày và việc cập nhật các viện dẫn điều khoản liên quan từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Điều lệ Công ty Cổ phần Thế Giới Số có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH**THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số (“**Công ty**”).

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ nhu cầu thực tiễn trong công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) nội dung như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
Điều 4: - Sửa đổi Khoản 4.5	Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 4.5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại hội đồng	Điều 4. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 4.5. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông (người có nhiệm vụ chuẩn bị chương trình, nội dung Đại	Thống nhất điều 11 và khoản 17.4 điều 17 Điều lệ công ty

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi Điểm a, b, c, Khoản 4.8 - Sửa đổi Khoản 4.12, 4.15 	<p>cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp):</p> <p>Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các Cổ Đông hoặc/và đăng trên website của Công Ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ các tài liệu họp để các Cổ Đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; • Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị; • Phiếu biểu quyết; • Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; • Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. <p>Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông theo quy định tại này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công Ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên Cổ Đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	<p>hội đồng cổ đông; quy định về kiến nghị của cổ đông đưa vào chương trình họp):</p> <p>Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các Cổ Đông hoặc/và đăng trên website của Công Ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ các tài liệu họp để các Cổ Đông có thể tiếp cận, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; • Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị; • Phiếu biểu quyết; • Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp; • Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. <p>Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông theo quy định tại này có quyền đề xuất các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công Ty ít nhất <u>năm (05)</u> ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông. Đề xuất phải bao gồm họ và tên Cổ Đông, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp.</p>	
	<p>4.8. Điều kiện tiến hành:</p> <p>a) Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được coi là hợp lệ khi có số Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty tham dự.</p> <p>b) Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều 19.1 nêu trên trong vòng sáu mươi</p>	<p>4.8. Điều kiện tiến hành:</p> <p>a) Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được coi là hợp lệ khi có số Cổ Đông và Người Được Ủy Quyền Dự Họp đại diện <u>50% tổng số phiếu biểu quyết</u> của Công Ty tham dự.</p> <p>b) Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết theo điểm a khoản này thì <u>thông báo mời họp lần thứ</u></p>	<p>Cập nhật theo Khoản 1,2 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020</p>

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>(60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, người triệu tập họp phải hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập lại chỉ được coi là hợp lệ khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những Người Được Ủy Quyền Dự Họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.</p> <p>c) Trường hợp cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết theo quy định tại Điều lệ trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp, cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai, và trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay Người Được Ủy Quyền Dự Họp tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất.</p>	<p><u>hai</u> phải được gửi trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được triệu tập lại chỉ được coi là hợp lệ khi có thành viên tham dự là các Cổ Đông và những Người Được Ủy Quyền Dự Họp đại diện cho ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty.</p> <p>c) Trường hợp cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai không được tiến hành <u>do không có đủ số đại biểu cần thiết theo điểm b khoản này thì thông báo mời họp lần thứ ba</u> phải được gửi trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ hai, và trong trường hợp này cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng Cổ Đông hay Người Được Ủy Quyền Dự Họp tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông lần thứ nhất.</p>	
	<p>4.12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <p>Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Được số Cổ Đông đại diện ít nhất năm mươi một (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông dự họp chấp thuận, ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm (b) và điểm (c) dưới đây.</p> <p>b) Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần</p>	<p>4.12. Điều kiện để nghị quyết được thông qua:</p> <p>Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông khi thuộc một trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Được số Cổ Đông đại diện cho trên <u>50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các Cổ Đông tham dự và biểu quyết</u> tán thành, ngoại trừ các trường hợp nêu tại điểm (b) và điểm (c) dưới đây.</p> <p>b) Các quyết định về các vấn đề sau đây được thông qua khi được số Cổ Đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm</p>	<p>Căn cứ Khoản 5 điều 7 Luật 03/2022/QH 15 ngày 11/02/2022</p>

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các Cổ Đông dự họp chấp thuận:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>(ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>(iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>(iv) Dự án đầu tư, giao dịch bán tài sản hoặc giao dịch mua do Công Ty thực hiện, có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất; và</p> <p>(v) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p> <p>c) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội Đồng Quản Trị, và Cổ Đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội Đồng Quản Trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cần bầu cuối cùng, Đại Hội Đồng Cổ Đông sẽ tiến hành bầu tiếp trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc quyết định lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế Bầu cử.</p> <p>Điều kiện thông qua các nghị quyết ĐHĐCĐ được quy định chi tiết tại Điều 21 và Điều 22 Điều lệ Công ty.</p> <p>4.15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trách nhiệm lập biên bản họp ĐHĐCĐ thuộc về Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Công ty. Chủ tọa và Thư ký lập biên bản ĐHĐCĐ phải liên đới</p>	<p>phần trăm (65%) tổng số biểu quyết của tất cả các Cổ Đông <u>tham dự và biểu quyết tán thành</u>:</p> <p>(i) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>(ii) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</p> <p>(iii) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công Ty;</p> <p>(iv) Dự án đầu tư, giao dịch bán tài sản hoặc giao dịch mua do Công Ty thực hiện, có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của Công Ty được ghi trong báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán gần nhất; và</p> <p>(v) Tổ chức lại, giải thể Công Ty.</p> <p>c) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội Đồng Quản Trị phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi Cổ Đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội Đồng Quản Trị, và Cổ Đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội Đồng Quản Trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cần bầu cuối cùng, Đại Hội Đồng Cổ Đông sẽ tiến hành bầu tiếp trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc quyết định lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế Bầu cử.</p> <p>Điều kiện thông qua các nghị quyết ĐHĐCĐ được quy định chi tiết tại Điều 20 và Điều 21 Điều lệ Công ty.</p> <p>4.15. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trách nhiệm lập biên bản họp ĐHĐCĐ thuộc về Thư ký lập biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ</p>	

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Ngoài ra, biên bản họp ĐHĐCĐ còn phải tuân thủ những yêu cầu như sau:</p> <p>a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; • Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; • Chương trình họp và nội dung cuộc họp; • Họ, tên chủ tọa và thư ký; • Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp; • Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; • Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; • Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; • Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp. 	<p>Công ty. Chủ tọa và Thư ký lập biên bản ĐHĐCĐ phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản. Ngoài ra, biên bản họp ĐHĐCĐ còn phải tuân thủ những yêu cầu như sau:</p> <p>a) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; • Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; • Chương trình họp và nội dung cuộc họp; • Họ, tên chủ tọa và thư ký; • Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp; • Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng; • Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp; <u>tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết</u>; • Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng; • Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này 	

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
		có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.	
Điều 5: - Sửa đổi Điểm a, b Khoản 5.1 - Sửa đổi Điểm h, Khoản 5.2	Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 5.1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản a) Ngoại trừ năm vấn đề phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông, Đại Hội Đồng Cổ Đông có thể thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản đối với tất cả các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông. b) Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.	Điều 5. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản 5.1. Các trường hợp được và không được lấy ý kiến bằng văn bản a) Hội Đồng Cổ Đông có thể thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản <u>đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại Hội Đồng Cổ Đông quy định tại điều 14 Điều lệ Công ty.</u> b) Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ.	
	5.2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. h) Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi các Cổ Đông đại diện cho ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty chấp thuận. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.	5.2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. h) Các quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông dưới hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản được thông qua khi các Cổ Đông đại diện cho <u>trên 50% tổng số phiếu biểu quyết</u> của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành. Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông được thông qua theo hình thức lấy ý kiến Cổ Đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại Hội Đồng Cổ Đông.	Căn cứ Khoản 4 Điều 148 LDN 2020
Điều 6:	Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến	Điều 6. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức hội nghị trực tuyến	Căn cứ Khoản 1 Điều 145 LDN 2020

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
- Sửa đổi Điểm b Khoản 6.4	6.4. Xác định điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ b) Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết.	6.4. Xác định điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ b) Cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện 50% tổng số phiếu biểu quyết của Công Ty tham dự.	
Điều 7: - Sửa đổi Điểm a, b, c Khoản 7.1 - Sửa đổi Điểm j, Khoản 7.3	Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị). 7.1. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị a) Nhiệm kỳ, cơ cấu và số lượng thành viên Hội đồng quản trị Số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị là năm (5) người. Nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị là năm (5) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị không quá năm (5) năm; thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị. Thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam. b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: (i) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: + Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp; + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;	Điều 7. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị (bao gồm cả quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị). 7.1. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị a) Nhiệm kỳ, cơ cấu và số lượng thành viên Hội đồng quản trị Số lượng thành viên Hội Đồng Quản Trị là sáu (6) người . Nhiệm kỳ của Hội Đồng Quản Trị là năm (5) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội Đồng Quản Trị không quá năm (5) năm; thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Có tối thiểu hai (2) thành viên Hội Đồng Quản Trị độc lập. Thành viên Hội Đồng Quản Trị có thể không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam. b) Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị: (i) Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: + Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp; + Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;	Thống nhất với Điều lệ

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<ul style="list-style-type: none"> + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác; + Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ; + Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty. <p>(ii) Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó; + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; + Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty; + Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; + Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ; + Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty. <p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Thành viên Hội đồng quản trị Công ty <u>chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác</u>; + Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ; + Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty. <p>(ii) Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó; + Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định; + Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty; + Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty; + Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban Kiểm toán của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ; + Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty. 	

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	<p>(i) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội Đồng Quản Trị. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền đề cử một (1) ứng viên Hội Đồng Quản Trị; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) ứng viên; và từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên.</p> <p>(ii) Trường hợp số lượng các ứng viên Hội Đồng Quản Trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Hội Đồng Quản Trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	<p>c) Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>(i) Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử các ứng viên vào Hội Đồng Quản Trị. Cổ Đông hoặc nhóm Cổ Đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công Ty trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (6) tháng có quyền đề cử một (1) ứng viên Hội Đồng Quản Trị; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được đề cử hai (2) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được đề cử ba (3) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) đến dưới sáu mươi lăm phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) ứng viên; và từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được <u>đề cử tối đa sáu (6) ứng viên.</u></p> <p>(ii) Trường hợp số lượng các ứng viên Hội Đồng Quản Trị thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Hội Đồng Quản Trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về Quản trị công ty. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.</p>	
	<p>7.3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị</p> <p>j) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo</p>	<p>7.3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị</p> <p>j) Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung</p>	<p>Sửa đổi theo K6, điều 7, Luật số 03/2022/QH</p>

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	quy định tại các khoản i Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	theo quy định tại các khoản i Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</u>	15 ngày 11/01/2022
Điều 9: - Sửa đổi Điểm a, Khoản 9.2	Điều 9. Tổng Giám đốc 9.2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (i) Nhiệm kỳ của Tổng Giám Đốc là không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám Đốc không được phép là những người bị Pháp Luật cấm giữ chức vụ này. (ii) Tiêu chuẩn và điều kiện: + Tốt nghiệp đại học trở lên + Có trình độ chuyên môn liên quan đến lĩnh vực kinh doanh của Công ty, có năng lực lãnh đạo và thực hiện tốt các công việc được giao + Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp.	Điều 9. Tổng Giám đốc 9.2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc a) Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Tổng Giám đốc (i) Nhiệm kỳ của Tổng Giám Đốc là không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng Giám Đốc không được phép là những người bị Pháp Luật cấm giữ chức vụ này. (ii) Tiêu chuẩn và điều kiện: + Tốt nghiệp đại học trở lên + Có trình độ chuyên môn liên quan đến lĩnh vực kinh doanh của Công ty, có năng lực lãnh đạo và thực hiện tốt các công việc được giao. + Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp. <u>+ Không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán</u>	Bổ sung theo khoản 83 Điều 1 Nghị định 245/2025/N Đ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT ký và ban hành Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Thế Giới Số căn cứ trên các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này, bao gồm những điều chỉnh về lỗi chính tả, các thuật ngữ viết tắt và các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Thế Giới Số có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt

TỜ TRÌNH

THÔNG QUA SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số ("**Công ty**").

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Căn cứ nhu cầu thực tiễn trong công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") kính trình Đại hội đồng cổ đông ("**ĐHĐCĐ**") nội dung như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị, cụ thể như sau:

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
Điều 3: - Sửa đổi Khoản 3	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị 3. <u>Từng</u> Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.	Cập nhật sửa đổi, bổ sung khoản 80 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020

Sửa đổi, bổ sung	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
	phần trăm (65%) được đề cử bốn (4) ứng viên; và từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên được đề cử đủ số ứng viên	phần trăm (65%) trở lên được đề cử <u>tối đa sáu (6) ứng viên.</u>	
Điều 11: - Bổ sung Điểm r, s Khoản 2	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:	Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: <u>r) Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác của công ty;</u> <u>s) Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;</u>	Bổ sung theo khoản 81 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/9/2025 sửa đổi, bổ sung Nghị định 155/2020
Điều 17: - Sửa đổi Điểm r, s Khoản 2	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị 2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</u>	Sửa đổi theo Điều 7, Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT ký và ban hành Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Thế Giới Số căn cứ trên các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Tờ trình này, bao gồm những điều chỉnh về lỗi chính tả, các thuật ngữ viết tắt và các viện dẫn điều khoản từ các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.
3. Quy chế Hoạt động của Hội đồng Quản trị của Công ty Cổ phần Thế Giới Số có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông cho ý kiến và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt



TỜ TRÌNH
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2026 – 2031

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 được sửa đổi, bổ sung năm 2022, năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thế Giới Số (“**Công ty**”);

Kính trình: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Thế Giới Số

Theo quy định tại Điều lệ Công ty thì có năm (05) thành viên Hội đồng Quản trị (“**HĐQT**”) sẽ hết nhiệm kỳ tại Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) thường niên năm 2026. Nhằm đảm bảo hoạt động quản trị và điều hành của Hội đồng Quản trị đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được liên tục và phù hợp với định hướng phát triển trong giai đoạn tiếp theo, đồng thời tuân thủ quy định tại Khoản 25.1, Điều 25, Điều lệ Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông các nội dung chính sau đây:

1. Thông qua việc kết thúc nhiệm kỳ của các thành viên Hội đồng Quản trị có tên trong danh sách chi tiết như bên dưới:

Stt	Họ và tên	Nhiệm kỳ	Chức vụ
1	Ông Đoàn Hồng Việt	2021 – 2026	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Đặng Kiện Phương	2021 – 2026	Thành viên HĐQT
3	Bà Tô Hồng Trang	2021 – 2026	Thành viên HĐQT
4	Ông Nguyễn Duy Tùng	2021 – 2026	Thành viên độc lập HĐQT
5	Ông Trần Bảo Minh	2021 – 2026	Thành viên độc lập HĐQT

2. Thông qua việc bầu cử sáu (06) thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2026 – 2031 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty theo danh sách ứng viên hợp lệ, trong đó có ít nhất hai (02) thành viên độc lập HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Đoàn Hồng Việt





PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN VÀ NGUYÊN TẮC PHÂN PHỐI CỔ PHIẾU ESOP 2026

1. TIÊU CHUẨN ĐƯỢC XÉT DUYỆT THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP 2026

CBNV được xét chọn cần tuân thủ nghiêm túc các quy định nội bộ, quy chế lao động; Có thái độ làm việc tích cực, chủ động, tinh thần làm chủ và cam kết gắn bó lâu dài với Công ty; Tích cực tham gia các hoạt động lan tỏa văn hóa doanh nghiệp và các chương trình hướng tới cộng đồng và đồng thời đáp ứng các tiêu chí sau:

- **Thâm niên công tác:** Nhân viên có thời gian làm việc từ 2 năm trở lên tại công ty. Thâm niên được tính từ ngày ký hợp đồng chính thức đến ngày xét duyệt ESOP.
- **Đóng góp nổi bật:** Những thành tích xuất sắc trong công việc như phát triển dự án mới, cải tiến quy trình làm việc, hoặc các sáng kiến mang lại lợi ích kinh tế đáng kể cho công ty.
- **Hiệu suất làm việc:** Được đánh giá qua hệ thống KPI (Key Performance Indicators) hàng năm;

1.1 Tiêu chuẩn về đóng góp nổi bật

A. Phân nhóm đóng góp theo cấp bậc, vai trò, mức độ ảnh hưởng và tiềm năng phát triển (Nhóm I)

- **Nhóm 1: Key Person (KP) – Nhân sự chủ chốt**

Là những cá nhân giữ vai trò chiến lược, đóng góp quan trọng trong việc định hướng và thúc đẩy sự phát triển của Công ty.

- **Nhóm 2: Middle Management (MM) – Quản lý**

Là đội ngũ quản lý cấp trung, có trách nhiệm điều hành, dẫn dắt đội ngũ và đóng vai trò tích cực trong việc triển khai các mục tiêu phát triển của Công ty.

- **Nhóm 3: Prospective Employee (PE) – Nhân sự tiềm năng**

Là nhân viên nằm trong chương trình phát triển nhân tài của Công ty hoặc nhân viên đạt thành tích vượt trội trong năm. Đây là lực lượng kế cận đầy triển vọng.

- **Nhóm 4: Loyalty Employee (LE) – Nhân sự trung thành, tận tụy**

Là những cá nhân tin cậy, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn suy nghĩ và hành động với tinh thần làm chủ, gắn bó lâu dài và chủ động đóng góp cho Công ty.

- **Nhóm 5: Long Term Employee (LTE) – Nhân sự thâm niên**

Là những nhân viên có thời gian gắn bó dài hạn, thể hiện sự trưởng thành và bền bỉ trong hành trình phát triển cùng Công ty.

Việc phân nhóm này là cơ sở quan trọng để xây dựng các chính sách ghi nhận, khen thưởng, phát triển và xét chọn quyền lợi trong Chương trình ESOP, góp phần tạo động lực và giữ chân nhân tài.

B. Phân nhóm đóng góp theo tiêu chí định hướng phát triển bền vững và đột phá (Nhóm II)

Nhằm xây dựng đội ngũ nhân sự chất lượng cao, phát triển bền vững và đồng hành cùng chiến lược tăng trưởng đột phá của Công ty, các cá nhân được phân nhóm theo vai trò và vị trí sẽ được đánh giá dựa trên các tiêu chí cụ thể như sau:

- **Nhóm KP:**

Khối FL (Frontline):

- * *Phát triển bền vững*: Định hướng và triển khai các chiến lược dài hạn, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.
- * *Phát triển đột phá*: Tìm kiếm và đưa vào vận hành các sản phẩm, ngành hàng, phương pháp kinh doanh mới mang tính chiến lược và hiệu quả cao.

Khối BO (Back Office):

- * *Phát triển bền vững*: Định hướng và triển khai các chiến lược dài hạn, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.
- * *Phát triển đột phá*: Cải tổ quy trình, hệ thống và cơ cấu vận hành nhằm tạo ra những bước chuyển mình đột phá trong hiệu suất tổ chức.

Nhóm MM:

Khối FL:

- * *Phát triển bền vững*: Lãnh đạo đội ngũ đạt hiệu suất cao, đảm bảo vượt các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đề ra.
- * *Phát triển đột phá*: Triển khai và tối ưu phương thức kinh doanh mới hoặc hiệu quả hóa hoạt động trong các lĩnh vực/sản phẩm/thị trường đầy thách thức.

Khối BO:

- * *Phát triển bền vững*: Tổ chức và phát triển đội ngũ ngày càng tinh gọn, vận hành tối ưu.
- * *Phát triển đột phá*: Sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ mới với tinh thần trách nhiệm cao, đặc biệt là trong các dự án hoặc thử thách chiến lược của Công ty.

Nhóm PE:

- * *Phát triển bền vững*: Hoàn thành lộ trình phát triển nhân tài theo chương trình DGW hoặc đạt được thành tích nổi bật (ví dụ: giải thưởng Dsales Hunter), vượt chỉ tiêu thách thức của Đơn vị Kinh doanh.
- * *Phát triển đột phá*: Chủ động đề xuất ý tưởng mới và sẵn sàng đảm nhận nhiệm vụ quan trọng với tinh thần trách nhiệm 100%.

Nhóm LE:

- * *Phát triển bền vững*: Luôn hành động với tinh thần làm chủ và trách nhiệm cao; chủ động đề xuất và đảm nhận các dự án có ý nghĩa với sự phát triển của Công ty.
- * *Phát triển đột phá*: Sẵn sàng nhận và hoàn thành những nhiệm vụ mới, thể hiện sự cam kết và tinh chủ động trong các thách thức chiến lược.

Nhóm LTE

- * *Phát triển bền vững*: Là hình mẫu tiêu biểu, lan tỏa giá trị cốt lõi và văn hóa doanh nghiệp; luôn thể hiện vai trò gương mẫu trong mọi hoạt động và định hướng phát triển chung.
- * *Phát triển đột phá*: Là đại diện tiêu biểu cho tinh thần đổi mới, dẫn đầu và truyền cảm hứng phát triển toàn diện trong Công ty.

C. Phân loại xếp hạng đóng góp theo tinh thần làm chủ và đổi mới

Nhằm khuyến khích tinh thần làm chủ, đổi mới và chủ động trong công việc – những giá trị cốt lõi trong văn hóa Công ty, Công ty xây dựng tiêu chí đánh giá tinh thần chủ động của mỗi cá nhân.

Mục đích:

- * Thúc đẩy đội ngũ nhân sự chủ động phát hiện vấn đề, đề xuất cải tiến, đóng góp sáng kiến cho tổ chức;
- * Khuyến khích thái độ làm chủ, tinh thần trách nhiệm, tinh thần hợp tác và cam kết với hiệu quả chung;
- * Tạo cơ sở minh bạch để ghi nhận nỗ lực cá nhân không thể hiện qua KPIs định lượng.

Phân loại xếp hạng:

Hạng	Mô tả
Xuất sắc	<ul style="list-style-type: none">* Chủ động phát hiện vấn đề và đề xuất sáng kiến hiệu quả, có ảnh hưởng tích cực đến đội nhóm hoặc quy trình chung.* Truyền cảm hứng, dẫn dắt sự thay đổi tích cực.
Tốt	<ul style="list-style-type: none">* Có tinh thần chủ động trong công việc, thường xuyên đưa ra đề xuất cải thiện hoặc chia sẻ sáng kiến nhỏ.* Chủ động phối hợp, hỗ trợ người khác khi cần thiết.
Khá	<ul style="list-style-type: none">* Luôn hoàn thành công việc đúng hạn, đảm bảo chất lượng.* Có tinh thần trách nhiệm và thái độ hợp tác tốt, sẵn sàng tiếp nhận phản hồi.

Căn cứ ghi nhận:

- * Đánh giá định kỳ từ cấp quản lý trực tiếp (hàng tháng/quý/năm);
- * Tổng hợp từ các báo cáo kết quả công việc, sáng kiến cải tiến, phản hồi nội bộ có liên quan (nếu có).

❖ Điểm cộng chiến lược/quản trị:

Được đánh giá bởi Tổng Giám đốc Digiworld đối với các nhân sự thuộc **Nhóm 1 - Key Person**, nhằm ghi nhận nỗ lực vượt chuẩn, tinh thần dấn thân và đóng góp chiến lược trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt trong những trường hợp kết quả KPIs chưa thể hiện toàn diện giá trị mà cá nhân mang lại cho Công ty. Hội đồng quản trị có thẩm quyền cuối cùng trong việc xem xét, rà soát và phê duyệt danh sách cá nhân được áp dụng điểm cộng chiến lược/quản trị trong chương trình ESOP 2026.

1.2 Tiêu chuẩn về hiệu suất công việc (Hệ số KPIs)

Nhằm đảm bảo tính công bằng khi xét chọn người lao động tham gia ESOP 2026, hiệu suất công việc được đánh giá qua hệ thống KPIs (Key Performance Indicators), tất cả các CBNV phải có KPIs năm 2025 đạt tối thiểu 85% và có thâm niên làm việc được quy định đối với từng nhóm đóng góp cụ thể như sau:

Stt	Nhóm	Điều kiện KPIs	Thâm niên
1	KP		≥ 2 năm
2	MM		≥ 2 năm

3	PE	Các CBNV phải có KPIs tối thiểu 85%	≥ 2 năm
4	LE		≥ 5 năm
5	LTE		≥ 15 năm

2. NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH CỔ PHIẾU ĐƯỢC PHÂN PHỐI CHO TỪNG ĐỐI TƯỢNG

Công thức tính cổ phiếu ESOP áp dụng chung để đảm bảo tính công bằng và nhất quán:

Số cổ phiếu CBNV được mua theo chương trình ESOP 2026	=	Đơn giá theo nhóm đóng góp và xếp hạng x (Hệ số KPIs + Điểm cộng chiến lược/quản trị (nếu có))
--	----------	---

Trong đó:

- ❖ **Đơn giá theo nhóm đóng góp và xếp hạng:** Dựa trên nguyên tắc phân nhóm I và Phân loại xếp hạng :

Cấp bậc Nhóm	Đơn giá theo phân loại xếp hạng		
	Xuất sắc	Tốt	Khá
Nhóm 1 - <i>Key Person</i>	4.000	3.000	1.500
Nhóm 2 - <i>Middle Management</i>	1.400	1.000	700
Nhóm 3 - <i>Prospective Employee</i>	650	620	600
Nhóm 4 - <i>Loyalty Employee</i>	580	560	540
Nhóm 5 - <i>Long Term Employee</i>	350	300	250

- ❖ Hệ số hiệu suất công việc (Hệ số KPIs) năm 2025 được đánh giá tại thời điểm 31/12/2025, được quy định chi tiết như sau:

Nhóm I	Nhóm II		Điều kiện KPIs	Hệ số KPIs
	FL	BO		
Nhóm 1 - <i>Key Person</i>	✓		KPIs > 105%	9-10
		✓	95% ≤ KPIs ≤ 105%	9-10
	✓	✓	85% ≤ KPIs < 95%	7-9
Nhóm 2 - <i>Middle Management</i>	✓		KPIs > 105%	9-10
		✓	95% ≤ KPIs ≤ 105%	9-10
	✓	✓	85% ≤ KPIs < 95%	7-9
Nhóm 3 - <i>Prospective Employee</i>	✓	✓	KPIs ≥ 95%	9-10
			85% ≤ KPIs < 95%	7-9

Nhóm I	Nhóm II		Điều kiện KPIs	Hệ số KPIs
	FL	BO		
Nhóm 4 - <i>Loyalty Employee</i>	✓	✓	KPIs \geq 95%	9-10
			$85\% \leq$ KPIs $<$ 95%	7-9
Nhóm 5 - <i>Long Term Employee</i>	✓	✓	KPIs \geq 95%	9-10
			$85\% \leq$ KPIs $<$ 95%	7-9

- ❖ **Điểm cộng chiến lược/quản trị:** Điểm cộng được HĐQT quyết định và ghi nhận theo xếp loại tương ứng như sau, điểm cộng chi tiết sẽ được đánh giá cho từng người lao động đạt chuẩn có tên trong danh sách ESOP 2026.

Xếp loại	Điểm cộng
Xuất sắc	30-40
Tốt	11-29
Khá	1-10

- ❖ Nguyên tắc làm tròn số lượng cổ phiếu phân phối: Sau khi xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động theo công thức quy định, số lượng này sẽ được **làm tròn lên đến bội số của 100 cổ phiếu** (hàng trăm). Mọi số lẻ dưới 100 cổ phiếu sẽ được làm tròn lên theo nguyên tắc này.

Ví dụ: số lượng cổ phiếu phân phối cho người lao động sau khi áp dụng công thức quy định là 19.150 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn nêu trên, người lao động sẽ được nhận 19.200 cổ phiếu.